

**BẢN TIN**

# **KHOA HỌC**

# **& Kinh tế**



**DIỄN ĐÀN CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT HẢI PHÒNG**

**Tháng 10/2022**



**\* Kiện toàn nhân sự Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng**

**\* Hải Phòng xây dựng mô hình vườn mẫu theo hướng nông nghiệp hữu cơ trong xây dựng nông thôn mới**

**\* Giữ gìn và phát huy bản sắc đô thị Hải Phòng**



### CHIU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TS. Bùi Thanh Tùng

### TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

TS. Phạm Hữu Thư

### CÁC ỦY VIÊN

ThS. Đoàn Thị Thu

ThS. Lê Vũ Huyền Linh

ThS. Đỗ Thị Lệ Quyên

### TRỤ SỞ

Tầng 1, số 17 Trần Hưng Đạo

Hồng Bàng - Hải Phòng

Tel: 0225 3746209

Fax: 0225 3746209

Email: tapchikhkthp@gmail.com

**Bìa 1: Đoàn công tác Hội Làm vườn Việt Nam thăm mô hình trồng VAC của bác Phạm Văn Huê (xã Đồng Thái, huyện An Dương, TP. Hải Phòng)**

*Nguồn ảnh minh họa tin, bài: Của tác giả, các cộng tác viên và nguồn tư liệu, internet.*

## MỤC LỤC

### TIN TỨC - SỰ KIỆN

- Kiện toàn nhân sự Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng..... 1
- Hội Điều dưỡng Hải Phòng: “Nâng cao chất lượng chăm sóc, đổi mới và phát triển bền vững.....2
- Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Trung tâm Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại nhà.....5
- Hội nghị giao ban Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2022..... 6
- Sáng tạo khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam.....7
- 30 năm thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) (1992-2022).....9
- Hội thảo: Du lịch Hải Phòng bứt phá trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0..... 11
- Kết nối cung cầu công nghệ giữa doanh nghiệp Việt Nam - Nhật Bản: Thúc đẩy hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ ..... 13
- Sắp diễn ra Hội thảo “Bảo tồn và phát huy giá trị khu đô thị trung tâm thành phố Hải Phòng..... 14

### NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch nông thôn Hải Phòng....15
- Dồn điền đổi thửa chậm trễ, điểm nghẽn phát triển nông nghiệp hiện nay.....21
- Hải Phòng xây dựng mô hình vườn mẫu theo hướng nông nghiệp hữu cơ trong xây dựng nông thôn mới.....23

### PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

- Ứng dụng bệnh án điện tử trong công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng.....27
- Phương pháp xử lý bụi lò luyện thép thu hồi kẽm kim loại, kẽm sunfat tại Công ty TNHH Tân Thuận Phong.....29
- Sử dụng thử nghiệm máy khử mùi chuồng trại chăn nuôi.....31
- Nông dân Hải Phòng thu nhập hàng trăm triệu đồng/năm nhờ mô hình nuôi bò thả rông ăn cỏ.....32

### ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG

- Giữ gìn và phát huy bản sắc đô thị Hải Phòng.....34
- Đào Công Chính - Danh nhân lỗi lạc nước ta thế kỷ XVI.....39
- Từ văn xã An Lư, nơi tôn thờ đạo học và giáo dục truyền thống lao động và giữ nước của người dân huyện Thủy Đường xưa.....43

Khổ 19 x 27 cm, in tại Xưởng in Hải quân, 106 Lê Lai, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng  
Giấy phép xuất bản số: 03/GP-XBBT do Sở Thông tin Truyền thông Hải Phòng cấp ngày 24/7/2020  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2022

**LƯU HÀNH NỘI BỘ**

# Kiên toàn nhân sự Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng

VŨ LINH

Sáng ngày 08/7, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng (Liên hiệp Hội) tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành để kiên toàn chức danh Chủ tịch Liên hiệp Hội, bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Kiểm tra và Ủy viên Ban chấp hành Liên hiệp Hội nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Tham dự hội nghị có đồng chí Đào Duy Phương, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; các đồng chí chuyên viên theo dõi Liên hiệp Hội thuộc Ban Tổ chức Thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố, Sở Nội vụ; các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp Hội. TS. Hoàng Văn Kế - Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp Hội chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, Ban Chấp hành Liên hiệp Hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay đồng ý miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố đối với đồng chí Hoàng Văn Kế xin thôi công tác theo nguyện vọng cá nhân.



**Các đồng chí ủy viên BCH Liên hiệp Hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay**

100% các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết nhất trí giới thiệu đồng chí Bùi Thanh Tùng, nguyên Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng khóa XIV (nhiệm kỳ 2016 - 2021), Ủy viên Ban Thường vụ Liên hiệp Hội, Chủ tịch Hội Tự động hóa, Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế Hải Phòng đảm nhận chức vụ Chủ tịch Liên hiệp Hội.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, TS. Bùi Thanh Tùng cảm ơn sự tin tưởng, tín nhiệm của Thường trực Thành ủy, Đảng đoàn và các đồng chí Ủy viên BCH Liên hiệp Hội. Đồng chí

khẳng định, đây là vinh dự nhưng cũng là trách nhiệm lớn khi đảm nhiệm vai trò đứng đầu một tổ chức tập hợp đội ngũ trí thức thành phố, đồng thời đồng chí hứa sẽ cố gắng nghiên cứu, học hỏi, nỗ lực để cùng tập thể Ban Chấp hành Liên hiệp Hội phát huy dân chủ, chung sức, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Cũng tại Hội nghị, Ban Chấp hành Liên hiệp Hội đã biểu quyết miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Liên hiệp Hội đối với đồng chí Hoàng Minh Ngọc và chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Kiểm tra đối với đồng chí Nguyễn Xuân Sang; tiến hành bầu bổ sung đồng chí Ngô Thị



**TS. Hoàng Văn Kế tặng hoa chúc mừng TS. Bùi Thanh Tùng - Tân Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng**

Minh Hà - Chủ tịch Hội Làm vườn Hải Phòng, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên hiệp Hội, đồng chí Đoàn Thị Thu - Trưởng ban Thông tin, Phổ biến kiến thức và Hội viên tham gia Ban Chấp hành Liên hiệp Hội.

## HỘI ĐIỀU DƯỠNG HẢI PHÒNG:

# “Nâng cao chất lượng chăm sóc, đổi mới và phát triển bền vững”

**ĐẶNG THỊ MINH THƯ**

Sáng ngày 16/9/2022, Hội Điều dưỡng Hải Phòng tổ chức Đại hội đại biểu khoá VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Tham dự Đại hội có đồng chí Phạm Đức Mục, Chủ tịch Hội Điều dưỡng Việt Nam; đồng chí Lê Khắc Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế; đồng chí Phạm Hữu Thư, Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa

học và Kỹ thuật thành phố; lãnh đạo các Tỉnh hội Hải Dương, Hưng Yên, Hà Tĩnh; lãnh đạo các cơ sở y tế, cùng trên 120 đại biểu hội viên đại diện cho 3.578 hội viên thuộc 27 chi hội trên địa bàn thành phố.

Trong nhiệm kỳ 2017 - 2022, những hoạt động của Hội Điều dưỡng Hải Phòng đã khẳng định vai trò và vị trí của điều dưỡng

trong công tác chăm sóc sức khỏe người bệnh. Nhiều chi hội đã hoạt động có nền nếp cả về nhiệm vụ chăm sóc, quản lý, đào tạo, thông tin và nghiên cứu khoa học, được lãnh đạo bệnh viện công nhận, được người bệnh tin yêu.

Đặc biệt, trong 2 năm 2020 và 2021 là những năm đầy thách thức với ngành y tế nói chung và đội ngũ điều dưỡng nói riêng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Hầu hết các Chi hội Điều dưỡng đều tham gia tích cực chống dịch tại các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Hải Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Hà Nội, Tây Ninh, Bình Dương... cũng như tham gia các hoạt động sàng lọc, phân luồng, lấy mẫu xét nghiệm, tiêm chủng, truy vết, điều tra dịch tễ tham gia các trung tâm y tế lưu động chăm sóc bệnh nhân F0.

Cùng với đó, điều dưỡng tại các bệnh viện luôn tiếp đón hàng nghìn lượt người đến khám chữa bệnh mỗi ngày. Các chi hội đã không ngừng nâng cao kỹ năng giao tiếp ứng xử với người bệnh. Tổ chức các lớp tập huấn, Hội thi Điều dưỡng viên giỏi thanh lịch, Điều dưỡng Trưởng giỏi... Sáng tạo nhiều biện pháp cải tiến nhằm giảm phiền hà cho người bệnh, nâng cao ý thức trách nhiệm của điều dưỡng trong công việc... Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh toàn diện.

Trong nhiệm kỳ 2022 - 2027, với mục tiêu nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh, Hội Điều dưỡng Hải Phòng quyết tâm tạo nên sự khác biệt về chất lượng dịch vụ của hệ thống Y tế với chủ đề "Nâng cao chất

lượng chăm sóc, đổi mới và phát triển bền vững", Hội Điều dưỡng Hải Phòng chú trọng 7 nhiệm vụ trọng tâm như: Củng cố và phát triển tổ chức Hội gắn với hệ thống quản lý điều dưỡng, đảm bảo hoạt động hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; Tăng cường



**Đồng chí Lê Khắc Nam - Phó Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc Sở Y tế phát biểu chỉ đạo Đại hội**

năng lực hệ thống tổ chức quản lý Điều dưỡng; xây dựng, hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá chất lượng chăm sóc người bệnh phù hợp và duy trì thực hiện các tiêu chí đánh giá trong cơ sở y tế; Tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc và sự hài lòng của người dân theo bộ tiêu chí quản lý chất lượng bệnh viện lĩnh vực Điều dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn người bệnh, cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp; Duy trì chất lượng đào tạo liên tục và nghiên cứu khoa học lĩnh vực điều dưỡng; phấn đấu đến năm 2025 đạt > 95% Hội viên có trình độ từ cao đẳng trở theo lộ trình chuẩn hóa trình độ Cao đẳng của Bộ Y tế, trong đó trên 80 hội viên có trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ, Chuyên khoa I.

Tại Đại hội, các đại biểu đã bầu ra 37 đồng chí vào Ban Chấp hành Hội Điều dưỡng Hải Phòng khóa VII; Thạc sĩ Lê Văn Mạn, Điều



**Ban Chấp hành khoá VII nhiệm kỳ 2022 - 2027**

dưỡng Trưởng Sở Y tế được bầu giữ chức Chủ tịch Hội.

Phát biểu tại Đại hội, Chủ tịch Hội Điều dưỡng Việt Nam Phạm Đức Mục và Phó chủ tịch UBND thành phố Lê Khắc Nam ghi nhận, đánh giá cao những nỗ lực của cán bộ, hội viên Hội Điều dưỡng Hải Phòng vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt Chuẩn đạo đức Điều dưỡng viên Việt Nam, đóng góp lớn vào công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân thành phố, nhất là trong thời điểm bùng phát dịch bệnh Covid-19. Đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố đề nghị trong nhiệm kỳ tới, Hội Điều dưỡng Hải Phòng sẽ tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động của Hội, duy trì và đảm bảo chất

lượng chăm sóc người bệnh, góp phần tăng cường sự hài lòng của người bệnh khi đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, đồng thời tin tưởng, với tinh thần năng động, sáng tạo, kỷ luật và đồng tâm của đội ngũ điều dưỡng sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, sớm đưa Hải Phòng trở thành trung tâm y tế vùng Duyên hải Bắc bộ.

Nhân dịp này, Hội Điều dưỡng Việt Nam tặng bằng khen cho 5 tập thể, 5 cá nhân; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố tặng giấy khen cho 2 tập thể, 5 cá nhân; Hội Điều dưỡng Hải Phòng khen thưởng 6 tập thể, 19 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác điều dưỡng nhiệm kỳ 2017 - 2022 và tri ân các đồng chí lãnh đạo Hội các thời kỳ vì sự tiến bộ của Điều dưỡng Hải Phòng./.

# Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Trung tâm Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại nhà

UYỄN NHI

Sáng ngày 30/9, tại Hội trường Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao quận Lê Chân, Trung tâm Chăm sóc người cao tuổi tại nhà Hải Phòng long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 25 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển. Tham dự Lễ kỷ niệm có TS. Bùi Thanh Tùng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố (Liên hiệp Hội); TS. Hoàng Văn Kể, Nguyên Chủ tịch Liên hiệp Hội Hải Phòng; đại diện các ban, ngành, đơn vị và gần 400 hội viên tiêu biểu.

Trung tâm Chăm sóc người cao tuổi tại nhà - trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng là một tổ chức xã hội nhân đạo vừa trực tiếp chăm sóc người cao tuổi, vừa nghiên cứu tâm lý, bệnh lý người cao tuổi với phương châm “tự nguyện, nhân ái” mang lại niềm vui cho người cao tuổi.

Trải qua 25 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, với mong muốn tham gia đóng góp xã hội trong việc chăm sóc người cao tuổi về cuộc sống, sức khỏe và giao tiếp nhân văn, lấy “tâm nhân đạo” xuyên suốt mọi hoạt động, đến nay, Trung tâm đã được đông đảo người cao tuổi trong và ngoài thành phố đón nhận và trở thành một địa chỉ tin cậy của người cao tuổi.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Phạm Thao - Giám đốc Trung tâm đã điểm lại những kết quả hoạt động của Trung tâm từ ngày thành lập đến nay và nhấn mạnh các kết quả chính

đã góp phần tạo nên dấu ấn Trung tâm, cụ thể, Trung tâm đã mở 48 lớp đào tạo được 668 điều dưỡng viên ngắn ngày có trình độ, kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ về chăm sóc người cao tuổi; chăm sóc được gần 15.000 lượt đối tượng người cao tuổi đau yếu nặng, người cao tuổi có công với cách mạng, có hoàn cảnh khó khăn... Bên cạnh đó, Trung tâm đã thành lập 24 câu lạc bộ hoạt động tích cực gồm 2.236 hội viên với nhiều hoạt động đa dạng, phong phú như: thái cực quyền, thái cực kiếm, yoga, quốc tế vũ, v.v... Đây là nơi sinh hoạt giúp người cao tuổi sống “vui - khỏe - có ích”, góp phần xây dựng một cộng đồng lành mạnh, nhân ái, văn minh.

Tham dự buổi lễ, TS. Bùi Thanh Tùng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố đánh giá cao, biểu dương và nhiệt liệt chúc mừng những nỗ lực, cố gắng của tập thể Trung tâm trong suốt chặng đường 25 năm qua và hy vọng Trung tâm ngày càng nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động; đoàn kết, đổi mới, sáng tạo trong việc chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

Tại lễ kỷ niệm, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại nhà vinh dự được nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố cho 01 tập thể và 02 cá nhân, Giấy khen của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố cho 20 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội.

# Hội nghị giao ban Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2022

DUY LÂN

**H**ội nghị giao ban Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2022 được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/7, với sự tham dự của đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Tổ chức Trung ương và đại diện 62 Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hội nghị đã quán triệt, triển khai Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Tại hội nghị, các đại biểu đã trình bày báo cáo, đề xuất, kiến nghị và tập trung thảo luận về cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đối với đất nước, các cơ chế, chính sách đối với phát triển khoa học và công nghệ...

Để phát huy những kết quả đã đạt được và hạn chế tối đa những khó khăn, trong 6 tháng cuối năm, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các địa phương cần tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2022 theo kế hoạch đã đề ra, trong đó có 10 nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Liên

hiệp Hội Việt Nam và 5 nhiệm vụ trọng tâm đối với các Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật địa phương nhằm tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam.

Tại Hội nghị, các đại biểu cũng được nghe phổ biến Quy chế Thi đua khen thưởng của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Hướng dẫn hoạt động của các Cụm thi đua Liên hiệp Hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. 09 Cụm thi đua Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh, thành phố cũng đã thảo luận đề xuất Cụm trưởng cho các Cụm thi đua, dự kiến hoạt động của từng Cụm thi đua 6 tháng cuối năm 2022 và năm 2023.



*Hội nghị giao ban Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (TW) năm 2022*

# Sáng tạo khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam

MINH HÙNG

**N**gày 18/8, tại Thanh Hóa diễn ra hội thảo khoa học “Sáng tạo khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam”. Hội thảo do Quỹ VIFOTEC - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tổ chức. Hội thảo nhằm tổng kết công tác tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam (VIFOTEC) và Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc. Đồng thời, đánh giá việc trao giải thưởng và quy mô ứng dụng của các công trình, giải pháp đoạt giải vào sản xuất và đời sống.

Hội thảo có sự tham dự của hơn 300 chuyên gia, nhà khoa học hiện đang công tác tại các cơ quan quản lý, viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật của các tỉnh, thành phố trên cả nước.

Phát biểu khai mạc hội thảo, ông Phan Xuân Dũng - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Chủ tịch Quỹ VIFOTEC khẳng định: “Với sứ mệnh là cơ quan thường trực, trong 30 năm xây dựng và trưởng thành, Quỹ VIFOTEC đã hỗ trợ và tôn vinh các nhà sáng tạo, các nhà khoa học thông qua việc tổ chức thành công 27 lần



*Quang cảnh hội thảo*

Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, 16 lần Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc. Theo đó, đã có hàng nghìn công trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học quan trọng được triển khai trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội và lĩnh vực an ninh - quốc phòng, đóng góp ngày càng quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước”.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chế độ, chính sách nhằm phát triển khoa học và công nghệ, đẩy mạnh việc ứng dụng và chuyển giao công nghệ, góp phần hình thành và phát triển thị trường công nghệ, cụ thể như: Luật Khoa học và Công nghệ 2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ; Luật Sở hữu trí tuệ được sửa đổi, bổ sung một số điều ban hành ngày 16/6/2022; Nghị định 54/2016/NĐ-CP của

Chính phủ quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ dân lập, v.v.

Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Hoàng Giang cho biết: “Việc tổ chức giải thưởng và hội thi đã đáp ứng được nhu cầu của sự nghiệp phát triển khoa học công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đồng thời giải thưởng không chỉ dành cho các nhà khoa học mà còn dành cho mọi người dân, mở rộng sân chơi cho các doanh nghiệp”.

Phát biểu tại hội thảo, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương Trần Thanh Lâm nhấn mạnh: Các nhà khoa học phải đề cao trách nhiệm, phát huy sự tìm tòi, sáng tạo trong nghiên cứu tạo ra các công nghệ mới về năng lượng, vật liệu, sinh học, môi trường, y tế... gắn nghiên cứu với ứng dụng vào thực tiễn, đặc biệt là góp phần nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế đất nước cũng như thúc đẩy các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, đưa khoa học công nghệ về phát triển vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, để người dân có thể áp dụng vào đời sống, nâng cao chất lượng cuộc sống vào sản xuất, làm ra nhiều sản phẩm và của cải cho gia đình và xã hội. “Những cơ chế, chính sách, điều kiện gì để thực hiện được tốt hơn nhiệm vụ này, trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình, chúng tôi sẽ làm hết sức mình để góp phần cùng các đồng chí thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ nói trên”, ông Trần Thanh Lâm khẳng định.

Theo Phó Chủ tịch Thường trực Quỹ Vifotec, bắt đầu từ năm 1995, đến nay sau 27 năm đã có 2.914 công trình tham dự giải và 983 công trình đoạt giải thưởng, đem lại hiệu quả rất to lớn cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội khác nhau. Trong đó chỉ tính riêng giai đoạn 2011 - 2021 đã có 29 công trình được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tặng Huy chương vàng WIPO cho những công trình xuất sắc nhất, có

đăng ký sở hữu trí tuệ với Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hội thảo đã chia sẻ những kinh nghiệm triển khai và ứng dụng hiệu quả các công trình đoạt giải và sau khi đoạt giải vào thực tiễn. Đồng thời tìm ra những khó khăn vướng mắc trong hoạt động khoa học công nghệ.

Tại hội thảo, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Giang khẳng định: Những ý kiến đóng góp, chia sẻ của các nhà khoa học tại hội nghị này sẽ được Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp thu và trình Chính phủ để có thể ban hành những chính sách phù hợp tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của thị trường khoa học công nghệ ở Việt Nam. Đồng thời, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ hỗ trợ kinh phí để triển khai các công trình đoạt giải thưởng có nhiều ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong sản xuất và đời sống thông qua Quỹ VIFOTEC.

Các đại biểu tham dự hội thảo đã chia sẻ những kinh nghiệm triển khai và ứng dụng có hiệu quả của các công trình đoạt giải vào thực tiễn; thảo luận những khó khăn, vướng mắc trong việc ứng dụng các công trình đoạt giải vào sản xuất và đời sống; những tồn tại cần khắc phục để công tác tổ chức Giải thưởng ngày càng tốt hơn. Đồng thời đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước các cơ chế khuyến khích và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ nhằm tạo động lực để thúc đẩy sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của nước nhà.

Cũng tại hội thảo, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã trao 6 Cờ thi đua cho các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền Giải thưởng, Hội thi; 13 Cờ thi đua cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng công trình đoạt Giải thưởng, Hội thi vào sản xuất và đời sống và 32 Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp sáng tạo khoa học kỹ thuật Việt Nam”.

# 30 năm thành lập

## Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) (1992 - 2022)

### ĐOÀN THU

Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) được thành lập ngày 17/11/1992 theo Quyết định của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, được giao là cơ quan thường trực tổ chức Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam; Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Việt Nam; Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc.

Với 30 năm hoạt động, Quỹ VIFOTEC đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, được Đảng, Nhà nước, Chính phủ và các nhà khoa học đặc biệt đánh giá cao.

#### **Về Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam (1995 - 2021)**

Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ (KHCN) Việt Nam được tổ chức hàng năm, nhằm khích lệ, tôn vinh và công nhận sự đóng góp nổi bật của các tác giả và nhằm khuyến khích việc tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các thành tựu KHCN tiên tiến vào sản xuất và đời sống.

Giải thưởng để xét tặng cho các tác giả có những công trình KHCN có giá trị khoa học - kinh tế - xã hội lớn, bao gồm các lĩnh vực: Sinh học phục vụ sản xuất và đời sống; công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; cơ khí và tự động hoá; công nghệ vật liệu.

Từ năm 1995 đến nay đã có gần 3000 công trình tham dự giải và gần 1000 công trình đoạt giải thưởng. Bên cạnh đó, từ năm 2001 đã có 29 công trình được tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tặng Huy chương vàng WIPO

cho những công trình xuất sắc có đăng ký sở hữu trí tuệ với Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Các công trình khoa học tham dự Giải thưởng là những kết quả đã được đánh giá nghiệm thu của các đề tài, dự án thuộc các chương trình KHCN cấp nhà nước, cấp bộ, ngành, địa phương, các đề tài, dự án giải quyết các vấn đề KHCN trong sản xuất của các doanh nghiệp nhằm tạo ra sức cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm chi phí, bảo vệ môi trường...

#### **Về Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc (1989 - 2021)**

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc đã trải qua 30 năm (1989 - 2019) với 15 lần tổ chức (2 năm/1 lần), Hội thi đã đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo của quần chúng nhân dân, tạo ra bước phát triển mới về KHCN và góp phần phát triển kinh tế, xây dựng đất nước.

Hội thi luôn nhận được sự tham gia tích cực của các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố, được tổ chức ở 2 cấp: cấp toàn quốc và cấp Bộ, ngành, địa phương.

Nhìn lại 30 năm tổ chức, Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc cho thấy phong trào hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong cả nước ngày càng sâu rộng. Số lượng các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố tổ chức Hội thi ngày càng tăng lên. Số lượng các giải pháp kỹ thuật tham dự Hội thi ngày càng nhiều, chất lượng ngày càng tốt hơn.

Đối tượng dự thi cũng ngày càng phong phú hơn, từ các nhà khoa học, các nhà kỹ thuật đến các thành phần nông dân, công nhân cũng có giải pháp dự thi và đạt được giải cao.

Đến nay đã có 6.819 giải pháp dự thi và 988 giải pháp được trao giải. Các giải pháp đoạt giải đã được ứng dụng rộng rãi trong sản xuất và đời sống, giải quyết các yêu cầu của thực tiễn, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao.

Các giải pháp đoạt giải đã được nhận nhiều phần thưởng cao quý như: Bằng khen và tiền thưởng của Ban Tổ chức. Các tác giả đoạt giải cao được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng Bằng Lao động sáng tạo cho các tác giả đoạt giải nhất, nhì, ba. Các tác giả trẻ được Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bằng khen và Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo... Những hình thức khen thưởng trên đã tôn vinh, động viên, khuyến khích các nhà khoa học, các nhà sáng tạo, các tác giả có sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong cả nước.

Qua 15 lần tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc đã gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp, nhờ có các văn bản pháp lý được Nhà nước ban hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp, các ngành triển khai, tổ chức Hội thi.

Lãnh đạo các cấp từ trung ương đến địa phương ngày càng quan tâm đến hoạt động nghiên cứu và ứng dụng, đến hoạt động sáng tạo KHCN cũng như các phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Đã quan tâm, chỉ đạo và tạo mọi điều kiện về nhân lực về kinh phí cho các hoạt động này ngày càng phát triển rộng rãi.

Công tác tổ chức Hội thi ở hai cấp (Bộ, ngành, địa phương và toàn quốc) ngày càng có nền nếp, uy tín, được đông đảo các nhà khoa học, quần chúng nhân dân tham gia và được xã hội đánh giá cao. Đây thực sự là sân

chơi công bằng, minh bạch, động viên và tôn vinh kịp thời đối với các nhà khoa học, công nghệ và các nhà sáng tạo trong cả nước.

Số lượng các giải pháp tham dự Hội thi toàn quốc tăng lên đáng kể, trên cơ sở lựa chọn từ hàng ngàn giải pháp dự thi ở các địa phương. Đối tượng dự thi cũng ngày càng phong phú hơn, từ các nhà khoa học trong các trường đại học, các viện nghiên cứu đến các kỹ sư, các nhà kỹ thuật, công nghệ ở các nhà máy cũng như các bác nông dân, công nhân cũng có nhiều giải pháp dự thi và đạt được giải cao.

Chất lượng các giải pháp tham gia dự thi ngày càng cao. Các giải pháp dự thi đã và tiếp tục được ứng dụng rộng rãi trong sản xuất và đời sống, giải quyết những khó khăn trong sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cho đất nước.

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức chấm giải được làm thường xuyên, chuyên nghiệp, công tác tổ chức trao giải long trọng, hoành tráng, chu đáo nên động viên và tôn vinh được các nhà khoa học, các nhà sáng tạo hăng hái tham gia.

### **VỀ CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NI ĐỒNG TOÀN QUỐC (2004 - 2022)**

Từ năm 2004, Quỹ VIFOTEC đã chú trọng phát triển các tài năng khoa học trẻ tuổi nhằm mục đích đào tạo, nuôi dưỡng các nhà sáng chế tương lai. Trong vòng 17 năm, Quỹ đã tổ chức hàng năm được 17 lần Cuộc thi, với 8422 đề tài tham dự và 1531 đề tài đoạt giải, trên 5 lĩnh vực: Đồ dùng dành cho học tập; Phần mềm tin học; Sản phẩm thân thiện với môi trường; Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em; Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế.

Giải đặc biệt và giải nhất cuộc thi được Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo; giải

Nhì và giải Ba được tặng Bằng khen.

Bên cạnh đó, các giải cao được cử tham dự Cuộc thi Triển lãm sáng tạo khoa học và công nghệ trẻ Quốc tế, như. Cụ thể, tham gia tại Thái Lan - 3 lần; Malaysia - 5 lần; Ấn Độ - 1 lần, Nogeria - 1 lần, Indonesia - 1 lần, Nhật Bản - 1 lần. Đây là dịp để thanh thiếu niên Việt Nam đọ sức với các tài năng trẻ các nước, học hỏi kinh nghiệm của những nước có nền khoa

học và kinh tế phát triển.

Với 30 năm hình thành và phát triển, Quỹ Phát triển hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) tổ chức nhiều Giải thưởng, góp phần tạo động lực để các nhà khoa học và mọi tầng lớp nhân dân, từ công nhân, nông dân đến thanh thiếu niên tiếp tục cống hiến, nghiên cứu ra nhiều sản phẩm, thiết bị phục vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## HỘI THẢO:

# DU LỊCH HẢI PHÒNG BỨT PHÁ TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

### ĐỖ QUYÊN

*Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Kế hoạch công tác năm 2022 và triển khai Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 27/11/2020 thực hiện Chương trình Đổi mới công nghệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021- 2025, ngày 26/8/2022, tại Hội trường tầng 1, số 01 Phạm Ngũ Lão, Quận Ngô Quyền, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Du lịch Hải Phòng tổ chức hội thảo/trình diễn công nghệ, thiết bị với chủ đề "Du lịch Hải Phòng bứt phá trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0". Chủ trì hội thảo: Bà Phạm Thị Sen Quỳnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Ông Dương Đức Hùng - Phó Giám đốc Sở Du lịch. Đến dự còn có các đồng chí lãnh đạo các Sở, ngành thành phố Hải Phòng; đại diện Tổng Cục du lịch Việt Nam, Viện Nghiên cứu và Phát triển du lịch; các đồng chí đại diện các trường đại học, cao đẳng đào tạo nhân lực về du lịch; các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Hà Nội.*

**P**hát biểu khai mạc tại Hội thảo, bà Phạm Thị Sen Quỳnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Hải Phòng nêu rõ: Hải Phòng là thành phố cảng, đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc; Thành phố hội tụ đầy đủ tiềm năng phát triển du lịch với các lợi thế cả về đường biển, đường sắt, đường bộ và đường hàng không; hệ thống tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng cả về tài nguyên du lịch tự nhiên (rừng núi, biển đảo, hệ sinh thái vườn quốc gia...) và tài nguyên du lịch văn hóa (các di tích lịch sử, lễ hội,

làng nghề, ẩm thực,..)... Thành phố Hải Phòng đang tập trung cao cho phát triển du lịch, khắc phục những hạn chế và coi phát triển du lịch là một trong những đột phá chiến lược nhằm đưa Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch lớn của cả nước. Trọng tâm là phát triển hạ tầng du lịch, nhất là các dự án du lịch, trung tâm thương mại, khu nghỉ dưỡng cao cấp tầm cỡ quốc tế; hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với ẩm thực, biển, đảo, di tích lịch sử, văn hóa...

Hội thảo được tổ chức cũng nhằm kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp công nghệ và doanh nghiệp du lịch, công ty hoạt động trong lĩnh vực du lịch, khách sạn - resort, lữ hành - tour có nhu cầu tìm kiếm giải pháp công nghệ, chuyển đổi số và phát triển bền vững trong những năm tới.

Tại Hội thảo, các chuyên gia tập trung trao đổi các nội dung sau:

- Phát triển du lịch Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch lớn của cả nước;
- Các giải pháp khoa học và công nghệ khai thác và phát triển du lịch trong xu thế công nghệ 4.0;
- Phát triển du lịch Hải Phòng - độc đáo và sáng tạo để bắt phá;
- Ứng dụng công nghệ Smart Tourism 3D/360 trong phát triển du lịch.

Trong khuôn khổ Hội thảo, tọa đàm: "Du lịch Hải Phòng bứt phá trong bối cảnh Cách mạng công nghệ 4.0" được tổ chức với sự tham gia của các nhà hoạch định chính sách,



**Quang cảnh hội thảo**

*các chuyên gia, các nhà quản lý, các công ty đang hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Các diễn giả đã chia sẻ về những hiệu quả của việc chuyển đổi số mang lại cho công ty cũng như khách hàng, sử dụng giải pháp của StartGlobal, phương pháp dữ liệu số hoá 3D để mang đến cho người dùng cách thức sử dụng dễ dàng và hiệu quả nhất; những giải pháp chuyển đổi số ngành du lịch; sự phát triển của ngành du lịch dựa trên nền tảng dữ liệu số...*

Hội thảo có ý nghĩa hết sức thiết thực nhằm vạch ra các định hướng mới cho ngành du lịch thành phố về ứng dụng khoa học công nghệ vào phát triển ngành. Chương trình Hội thảo và trình diễn công nghệ cũng là một trong những sự kiện có giá trị thiết thực trong việc kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp công nghệ và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, khách sạn - resort, lữ hành - tour, giúp các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố đang có nhu cầu tìm kiếm giải pháp công nghệ và chuyển đổi số hậu đại dịch và phát triển bền vững trong những năm tới.

# Kết nối cung cầu công nghệ giữa doanh nghiệp Việt Nam - Nhật Bản: Thúc đẩy hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ

VŨ LINH

Sáng 13/9, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố tổ chức Phiên kết nối cung cầu công nghệ Việt Nam - Nhật Bản, bà Phạm Thị Sen Quỳnh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố chủ trì. Cùng dự trực tuyến có bà Quyền Thị Thúy Hà, Trưởng chi nhánh Thương vụ Việt Nam tại Osaka và các ông: Murata Yoshitake; Kihara Kasumi, đại diện cho Tổ chức xúc tiến mậu dịch Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh (Jetro). Tham dự có đại diện 11 tổ chức, doanh nghiệp Nhật Bản và doanh nghiệp FDI Nhật Bản; đại diện các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Phiên kết nối cung cầu công nghệ được trực tuyến được phát live trên kênh youtube ISC CHANNEL và các nền tảng mạng xã hội khác.

Phát biểu khai mạc, bà Phạm Thị Sen Quỳnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Hải Phòng cho biết, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số là xu thế phổ biến và là quá trình thay đổi sâu sắc các hoạt động sản xuất tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có



*Bà Phạm Thị Sen Quỳnh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố phát biểu khai mạc hội nghị*

Việt Nam. Hơn lúc nào hết, nhu cầu đổi mới công nghệ, chuyển đổi số đang trở nên cấp thiết đối với các doanh nghiệp Việt Nam để nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất và sẵn sàng đón nhận làn sóng đầu tư mới trong nỗ lực đa dạng hóa chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia.

Việc tổ chức phiên kết nối cung cầu công nghệ giữa các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp Nhật Bản với mong muốn tạo cơ hội cho các tổ chức, doanh nghiệp của hai quốc gia gặp gỡ trực tuyến để nắm bắt nhu cầu, trao đổi thông tin, tìm hiểu công nghệ và nhu cầu đặt hàng của phía đối tác tiến tới

đàm phán ký kết hợp đồng mua bán công nghệ, thông qua đó thúc đẩy hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào thành phố.

Tại phiên kết nối, các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp công nghệ đến từ Nhật Bản đã giới thiệu và tìm kiếm cơ hội hợp tác, giao thương với các doanh nghiệp Việt Nam trong các lĩnh vực: Công nghiệp; công nghệ bảo quản nông, thủy sản... Đặc biệt, tham gia trực

tuyến tại phiên kết nối còn có các tổ chức hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu hàng hóa, tham gia chuỗi cung ứng tại thị trường Nhật Bản.

Ngay sau đó, các doanh nghiệp hai bên tiến hành kết nối trực tuyến 1-1 để nắm bắt, trao đổi thông tin, tìm hiểu công nghệ và nhu cầu đặt hàng của phía đối tác trước khi ký kết Biên bản ghi nhớ và tiến tới các giao dịch thành công trong tương lai.

## Sắp diễn ra Hội thảo “Bảo tồn và phát huy giá trị khu đô thị trung tâm thành phố Hải Phòng”

PV

Nhằm bảo tồn và phát huy giá trị khu đô thị trung tâm thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật sẽ phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng và Hội Kiến trúc sư thành phố tổ chức Hội thảo khoa học: “Bảo tồn và phát huy giá trị khu đô thị trung tâm thành phố Hải Phòng”.

**Mục đích của Hội thảo:** Nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, giá trị kiến trúc của các công trình trong khu vực đô thị lõi trung tâm thành phố, đề cao bản sắc riêng có của đô thị thành phố Hải Phòng; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển đô thị bền vững.

**Nội dung của Hội thảo:** Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp bảo tồn,

chỉnh trang khu vực đô thị trung tâm thành phố, đồng thời đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố.

### **Thời gian, địa điểm (dự kiến):**

- Thời gian: Ngày 22/10/2022 (thứ Hai)  
- Địa điểm: Trung tâm Chính trị - Hành chính quận Hồng Bàng - số 6, đường Hồng Bàng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng.

Quý vị quan tâm xin liên hệ: Ban Thông tin, Phổ biến kiến thức và Hội viên, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng. SĐT: 0936020995 (Đ/c Lê Vũ Huyền Linh)



**NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

# Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch nông thôn Hải Phòng

**ThS. BÙI THỊ NGUYỆT ANGA**

*Bảo tàng Hải Phòng*

**D**u lịch nông thôn được hiểu là một chuỗi hoạt động, dịch vụ, tiện nghi được cung cấp ở khu vực nông thôn nhằm mục đích khai thác thế mạnh của vùng nông thôn như một nguồn tài nguyên có thể đáp ứng nhu cầu trải nghiệm của du khách. Du lịch nông thôn sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật của cộng đồng nông thôn (bản, làng) với các cơ sở văn hóa làng (đình, đền, chùa, miếu), cơ sở sản xuất truyền thống, kết hợp đường, điện, nước, dịch vụ viễn thông... gắn với môi trường tự nhiên, bản sắc văn hóa, sinh hoạt, hoạt động nông nghiệp của cộng đồng dân cư. Du lịch nông thôn còn được hiểu là việc khai thác các giá trị tài nguyên đặc trưng của khu vực nông thôn để hình thành điểm đến, phát triển sản phẩm du lịch hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Sản phẩm du lịch nông thôn được khai thác dựa trên các giá trị của khu vực nông thôn như môi trường sinh thái, cảnh quan, phong tục tập quán, hoạt động sản xuất nông nghiệp, làng nghề...

Trong giai đoạn hiện nay, phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn phù hợp với xu hướng du lịch xanh, bền vững của thế giới. Đây cũng là một trong ba sản phẩm du lịch mới mà Việt Nam đang chú trọng phát triển, theo đó, những chính sách dành cho du lịch nông thôn cũng dần được khai thông...

Ngày 02/8/2022, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh ký Quyết định số 922/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (Chương trình), đã mở ra nhiều hướng phát triển du lịch nông thôn. Đây là một trong những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, trên cơ sở thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông thôn, góp phần thực hiện hiệu quả và phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn.

Hải Phòng là thành phố công nghiệp, thành phố Cảng, tuy nhiên, Hải Phòng vẫn còn 8/15 đơn vị hành chính là huyện, 55% dân số nông thôn. Diện tích đất sử dụng cho mục đích phát triển kinh tế nông thôn chiếm khoảng 34% (không kể đất lâm nghiệp) tổng diện tích đất thành phố. Vùng nông thôn Hải Phòng có nhiều lợi thế: Không gian, cảnh quan đẹp; sản phẩm nông nghiệp đặc trưng, phong tục tập quán truyền thống của người dân miền biển; các loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc như rối nước, hát đúm..., ẩm thực và đặc trưng làng nghề truyền thống... Điều đó cho thấy, Hải Phòng hội tụ các điều kiện cần thiết để phát triển du lịch nông thôn.

### **1. Thực trạng du lịch nông thôn Hải Phòng**

Trong thời gian qua, hoạt động du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn ở thành phố Hải Phòng đã được đầu tư khai thác. Theo số liệu thống kê, khu vực nông thôn thành phố Hải Phòng hiện có 27 cơ sở lưu trú du lịch với 966 phòng, tập trung chủ yếu tại các huyện Tiên Lãng, Thủy Nguyên, An Lão, An Dương, Kiến Thụy, trong đó có 07 cơ sở được xếp hạng từ 1 đến 5 sao (gồm 01 khách sạn 5 sao - Tổ hợp nghỉ dưỡng Sông Giá, huyện Thủy Nguyên với 138 phòng; 06 khách sạn từ 1 - 2 sao với 187 phòng).

Lượng khách đến du lịch ở vùng nông thôn ngày càng nhiều. Khách đi theo gia đình, nhóm bạn bè vào các kỳ nghỉ lễ, cuối tuần, kỳ nghỉ hè. Nguồn khách du lịch nông thôn chủ yếu đến từ Hà Nội, các địa phương lân cận như Thái Bình, Nam Định, Hưng Yên, Hải Dương và người dân Hải Phòng. Lượng khách quốc tế đến khu vực nông thôn còn hạn chế, chủ yếu là khách tàu biển đến từ các nước Châu Âu (chủ yếu là Pháp), Châu Mỹ, Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc). Khách quốc tế thường tham quan trong ngày.

Để phát huy tiềm năng du lịch, đồng thời

mang lại lợi ích cộng đồng địa phương, một số địa phương đã được lựa chọn để xây dựng thí điểm mô hình du lịch nông thôn để cải thiện sinh kế người dân và góp phần bảo vệ môi trường. Bước đầu, thành phố đã thực hiện khôi phục và khai thác các giá trị văn hoá nghệ thuật vùng nông thôn. Du khách tham quan được hoà mình vào nếp sống, sinh hoạt truyền thống của người nông dân vùng Đồng bằng Châu thổ sông Hồng; tìm hiểu về thưởng thức không gian văn hoá qua các làn điệu dân ca, làng nghề truyền thống, đời sống sinh hoạt của người dân bản địa, khám phá những món ăn dân dã. Một số mô hình du lịch cộng đồng đang phát triển tại xã Phù Long, Việt Hải, Xuân Đám, Trân Châu của huyện Cát Hải. Bên cạnh đó, nhiều người dân đã đầu tư mở rộng và phát triển các loại hình du lịch nông thôn, một số cơ sở đã có thương hiệu như: Nhà hàng Ngọc Linh (xã Phù Long - Cát Hải), nhà nghỉ Long Phương (xã Việt Hải - Cát Hải), khu Đảo Bầu và Trường Thành Farm (huyện An Lão). Nhiều chủ trang trại, nông trại ở ngoại thành Hải Phòng đã chuyển hướng phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái, mang lại hiệu quả kinh tế cao, trong đó Trang trại Trường Thành Farm là một trong những địa điểm tiêu biểu, trang trại hoa phong lan của anh Nguyễn Văn Hùng ở xã Hồng Thái (huyện An Dương), mô hình trồng hoa tại xã Chính Mỹ và làng gốm tại xã Minh Tân (huyện Thủy Nguyên)... Sự phát triển của các mô hình du lịch sinh thái đã góp phần làm thay đổi diện mạo làng quê và đời sống của người dân nơi đây. Người nông dân có thêm thu nhập và được tham gia vào hoạt động quản lý du lịch.

Đặc biệt, tháng 5/2022, Hội Nông dân thành phố Hải Phòng đã ra mắt Câu lạc bộ "Nông dân làm du lịch" tại huyện Thủy Nguyên, gồm 33 thành viên, trong đó Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ gồm 7 người và 26 thành viên là những hội viên có mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp. Mô hình Câu lạc

bộ "Nông dân làm du lịch" sẽ góp phần huy động được lực lượng cán bộ Hội, hội viên nông dân có tâm huyết, yêu quê hương, mong muốn được tham gia phát triển du lịch nông nghiệp, lan tỏa về những tiềm năng phát triển các sản phẩm du lịch nông thôn của nông dân Thủy Nguyên nói riêng và Hải Phòng nói chung, cùng chung tay đưa ra một hướng đi mới giúp người nông dân nâng cao chất lượng cuộc sống, nâng cao giá trị của các sản phẩm nông nghiệp. Hỗ trợ nông dân trên địa bàn các kiến thức về kỹ năng làm du lịch, gắn phát triển nông nghiệp với du lịch, phát triển kinh tế dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích nông dân tham gia hoạt động du lịch, lựa chọn các hội viên nông dân có mô hình nông nghiệp quy mô, hiệu quả mong muốn được chuyển đổi gắn với phát triển du lịch, dịch vụ, cán bộ, hội viên nông dân có trình độ, kinh nghiệm và am hiểu về nông nghiệp, nông thôn và nông dân Thủy Nguyên... Đến nay, có 45 cá nhân cán bộ Hội viên nông dân, chủ mô hình nông nghiệp có đơn đăng ký tham gia Câu lạc bộ gửi về Huyện hội.

Các mô hình thăm quan đều được kết nối thành một cung đường thuận tiện cho du khách di chuyển. Một số điểm hành trình đã triển khai như thăm mô hình nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật hoang dã quý hiếm chim công, gà lôi tại xã Phục Lễ - trải nghiệm hái táo, vật ngô tại cánh đồng táo và trải nghiệm câu cá, thưởng thức các hải sản đặc trưng tại xã Lập Lễ, thăm quan xưởng sản xuất bánh mứt của Công ty TNHH Hoàn Tiến tại xã Đông Sơn (sản phẩm được công nhận đạt OCOP Hải Phòng năm 2021), thăm quan cơ sở sản xuất giò chả của hộ sản xuất kinh doanh Nguyễn Tất Lương tại xã Lưu Kiếm (sản phẩm OCOP huyện năm 2021),... Du khách còn được tìm hiểu, khám phá về nét đẹp truyền thống lịch sử, văn hóa, con người quê hương Thủy Nguyên thông qua việc thăm quan các làng nghề, các điểm du lịch

tâm linh như làng nghề đúc đồng, Đền thờ Trạng Nguyên Lê Ích Mộc, Đền Tràng Kênh, di tích Bãi cọc Cao Quỳ...

Có thể nói, du lịch nông thôn góp phần mở rộng không gian tuyến điểm du lịch, bước đầu hình thành điểm đến mới, giảm bớt sự quá tải tại các trung tâm du lịch truyền thống của thành phố là Đồ Sơn và Cát Bà, góp phần gia tăng các hoạt động trải nghiệm và kéo dài thời gian lưu trú của khách.

Du lịch Hải Phòng góp phần tạo nguồn sinh kế, tạo ra việc làm, đem lại thu nhập cao hơn so với hoạt động sản xuất nông nghiệp thuần túy, góp phần cải thiện đời sống của bà con nông dân. Đồng thời, du lịch nông thôn góp phần bảo tồn, quảng bá các giá trị truyền thống, phong tục tập quán đặc sắc địa phương và gìn giữ môi trường sinh thái; góp phần nâng cao ý thức xây dựng môi trường văn hoá, cảnh quan văn minh, sạch sẽ, nâng cao chất lượng cuộc sống, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc...

Tuy nhiên, du lịch nông thôn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của thành phố; việc phát triển du lịch nông thôn còn manh mún, tự phát, nhỏ lẻ. Đa số các hoạt động mang tính tự phát, thiếu quy hoạch, kết nối. Các hoạt động xúc tiến, quảng bá cho loại hình này chưa được chú trọng, thiếu sự phối hợp giữa các ngành, địa phương.

Sản phẩm du lịch chưa thực sự hấp dẫn du khách, chưa chú trọng về thương hiệu. Sản phẩm du lịch nông thôn chủ yếu khai thác dựa trên cảnh quan nông thôn, sản phẩm nông nghiệp theo mùa. Hầu hết sản phẩm du lịch nông thôn mới chỉ đáp ứng nhu cầu thăm quan, nghỉ ngơi, ăn uống trải nghiệm cho du khách ở mức đơn giản. Giá trị cốt lõi của nông nghiệp bản địa, văn hoá truyền thống, dấu ấn đặc trưng của thành phố chưa được khai thác chuyên nghiệp. Phần lớn người nông dân chỉ quen sản xuất nông nghiệp, không đủ kỹ năng để phục vụ khách

một cách chuyên nghiệp.

Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ tại nhiều điểm du lịch nông thôn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Nhìn chung, hệ thống cơ sở lưu trú du lịch tại khu vực này còn ít, quy mô nhỏ (chỉ có 04 khách sạn quy mô từ 50 phòng trở lên), chưa có loại hình lưu trú farmstay, homestay (trừ một số homestay đưa vào khai thác phục vụ du lịch tại xã Việt Hải, huyện Cát Hải). Nguồn nhân lực phục vụ du lịch tại các địa phương còn thiếu và hạn chế. Một số địa phương có thể mạnh về sự đa dạng và ẩm thực nhưng quy mô nhỏ, không đủ khả năng phục vụ lượng lớn khách du lịch.



*Khu du lịch Đảo Bâu, huyện An Lão*

*(ảnh Internet)*

## **2. Một số giải pháp phát triển du lịch nông thôn giai đoạn 2023 - 2025**

Du lịch nông thôn là một loại hình du lịch tạo ra sản phẩm du lịch phục vụ du khách chủ yếu dựa trên nền tảng của không gian sinh hoạt, sản xuất tại khu vực nông thôn. Để hoạt động du lịch nông thôn phát triển hiệu quả trong giai đoạn 2023 - 2025, phấn đấu đến năm 2025 hình thành và phát triển hệ thống điểm đến du lịch nông thôn đạt chuẩn (làng văn hoá du lịch/làng du lịch cộng đồng)

ít nhất 10 mô hình trang trại, khu trải nghiệm, trong đó có 05 mô hình tiêu biểu, đặc sắc. Hình thành và phát triển hệ thống sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng, bao gồm các sản phẩm trải nghiệm.

Nhằm phát triển du lịch nông thôn theo mục tiêu đề ra, thành phố cần triển khai tốt một số giải pháp, cụ thể:

### **(1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư cho phát triển du lịch khu vực nông thôn**

Sở Du lịch cần có hướng dẫn rà soát, đánh giá tài nguyên, thực hiện phát triển dịch vụ du lịch của các xã nông thôn mới để quy hoạch mạng lưới điểm đến du lịch nông thôn đáp ứng các tiêu chí về khai thác giá trị cốt lõi nổi bật của địa phương, đảm bảo về hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, chất lượng dịch vụ du lịch nhằm tạo ra sản phẩm du lịch nông thôn hấp dẫn khách du lịch.

Cần ban hành một số chính sách thu hút các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch nông thôn như hỗ trợ vay vốn ưu đãi, xúc tiến quảng bá, hỗ trợ đào tạo nghề cho người dân nông làm du lịch.

Thành phố cần hỗ trợ một số dự án bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá, duy trì phát triển đội ngũ nghệ nhân, phục dựng mô hình sản xuất truyền thống phục vụ cho phát triển du lịch nông thôn. Đồng thời, có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp lữ hành đưa khách du lịch về khu vực nông thôn.

### **(2) Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ du lịch nông thôn**

Thành phố tiếp tục ưu tiên đầu tư, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông quan trọng có tính chiến lược nhằm nâng

cao khả năng kết nối tới các vùng nông thôn có tiềm năng phát triển du lịch; đa dạng hoá những tuyến, điểm xe buýt nối liền từ trung tâm thành phố đến các điểm du lịch nông thôn để thuận tiện cho việc đi lại của du khách.

Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở lưu trú, tiêu chuẩn hoá trang thiết bị tiện nghi, bảo đảm tính thẩm mỹ để không chỉ phục vụ tốt du khách trong nước và cả khách nước ngoài. Hệ thống cơ sở lưu trú này phải được xây dựng trên cơ sở quy hoạch khoa học, kiểu dáng, kiến trúc hài hòa, phù hợp với cảnh quan địa phương, giữ gìn và phát huy giá trị độc đáo của khu vực nông thôn.

Ngoài ra, thành phố cũng cần ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại các địa phương đáp ứng các tiêu chí về quy hoạch nông thôn mới và điều kiện phát triển du lịch. Việc xây dựng cơ sở vật chất cần chú trọng tận dụng, khai thác những nét đặc sắc, độc đáo của vùng nông thôn, giữ gìn kiến trúc đặc trưng, thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hoá của vùng nông thôn.

### **(3) Tăng cường phát triển nguồn nhân lực cho du lịch nông thôn**

Thành phố cần tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hướng dẫn kỹ năng nghề nghiệp về du lịch cần thiết cho các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình để phục vụ nâng cao thu nhập cho người dân vùng nông thôn như nấu ăn, phục vụ phòng, pha chế đồ uống, lễ tân,... Đồng thời tổ chức tập huấn cho cán bộ cơ sở về quản lý và phát triển du lịch nông thôn; đưa nội dung phát triển du lịch nông thôn vào chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo về du lịch trên địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của du lịch nông thôn. Vận động người dân nông thôn nâng cao ý

thức trách nhiệm, có thái độ ứng xử văn minh. Phát triển du lịch nông thôn không chỉ đơn thuần là làm kinh tế mà còn là trách nhiệm của mỗi người dân đối với quê hương. Việc phát triển du lịch nông nghiệp nông thôn sẽ tạo ra bức tranh đặc trưng nhằm giới thiệu, quảng bá những giá trị văn hóa cốt lõi.

### **(4) Tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch nông thôn**

Thành phố cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, kiến thức, hành động cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ; tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; người dân, cộng đồng và khách du lịch về phát triển du lịch nông thôn bền vững trong xây dựng nông thôn mới; Đa dạng hóa và đổi mới hình thức, nội dung truyền thông du lịch nông thôn trên nền tảng công nghệ số thông qua các cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề...; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới; Tổ chức các lễ hội (đặc biệt là lễ hội văn hóa dân gian,...), hoạt động kết nối du lịch các vùng, miền; truyền thông, quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn tại các hội chợ, triển lãm; Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tổ chức các cuộc thi sáng tác ý tưởng liên quan tới du lịch nông thôn (tác phẩm nghệ thuật, tác phẩm truyền thông, thiết kế sản phẩm hàng lưu niệm và quà tặng du lịch...).

Công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm thị trường cho du lịch nông thôn cần được coi trọng và thực hiện bằng nhiều phương thức khác nhau như thông qua báo chí, truyền thông, kênh truyền hình, trang website, các trang mạng xã hội, hội chợ du lịch,... Thiết kế xuất bản các ấn phẩm quảng bá mang dấu ấn đặc trưng, nhận diện du lịch nông thôn; ưu tiên sử dụng các nông sản (rau, củ, quả, sản phẩm chăn nuôi sạch...). Đồng thời, thành phố cần tăng cường liên kết trong hoạt động kinh doanh du lịch giữa các

xã nông thôn mới phát triển du lịch với các doanh nghiệp lõi hành để chào bán sản phẩm du lịch nông thôn cho du khách trong nước và nước ngoài.

**(5) Phát triển hệ thống điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng gắn với xây dựng nông thôn mới**

Thành phố cần xây dựng và ban hành Bộ tiêu chuẩn hóa các dịch vụ phục vụ trong mô hình du lịch nông thôn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ du khách. Triển khai các mô hình du lịch nông thôn với các tour du lịch nông thôn kiểu mẫu chuẩn mang tính lan tỏa; khuyến khích, hướng dẫn người dân tại các vùng nông thôn tham gia phát triển nông nghiệp sạch gắn với du lịch.

Sản phẩm du lịch nông thôn phải gắn với các sản vật được sản xuất tại địa phương, gắn với "Một xã một sản phẩm" (OCOP) mang thương hiệu của địa phương, xây dựng những sản phẩm mới phù hợp, đáp ứng kịp thời nhu cầu của du khách; bảo tồn các hình thức biểu diễn văn nghệ, trò chơi dân gian như hát đúm, múa rối nước...; phục dựng, phát triển một số hoạt động sản xuất nông nghiệp truyền thống tiêu biểu của từng địa phương như tát nước, gặt lúa, thu hoạch... Chú trọng bảo tồn không gian văn hóa, di

tích lịch sử... qua đó góp phần tạo nên những nét riêng biệt cho sản phẩm du lịch nông thôn.

**(6) Ứng dụng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn**

Thành phố cần xây dựng kế hoạch về lập bản đồ số các sản phẩm du lịch nông thôn, hỗ trợ kết nối sản phẩm du lịch nông thôn với các sản phẩm du lịch khác phục vụ cho việc xúc tiến du lịch nông thôn; Xây dựng cơ sở dữ liệu, ngân hàng hình ảnh, số hóa các thông tin, tài liệu để phục vụ cho việc quản lý, quảng bá và xúc tiến du lịch nông thôn; Xây dựng chuyên trang điện tử (website, triển lãm, hội chợ du lịch ảo, các sản phẩm truyền thông số...) về du lịch nông thôn gắn với giới thiệu, quảng bá điểm du lịch nông thôn; khai thác thế mạnh truyền thông trên các nền tảng xã hội.

Có thể nói, du lịch nông thôn là một lĩnh vực mới, phát triển du lịch nông thôn trở thành một trong những giải pháp căn cơ, tạo động lực thúc đẩy xây dựng nông thôn mới bền vững, đồng thời góp phần phát triển ngành du lịch và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. "Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025" (Quyết định số 922/QĐ-TTg, ngày 2/8/2022)
2. Nghị quyết số 136/2016/NQ-HĐND ngày 22/8/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung một số cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.
3. Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 17/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm thành phố Hải Phòng giai đoạn 2018 - 2020;
4. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019; Phương hướng nhiệm vụ năm 2020 ngành du lịch Hải Phòng;
5. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020; Phương hướng nhiệm vụ năm 2021 ngành du lịch Hải Phòng;



# Dồn điền đổi thửa chậm trễ điểm nghẽn phát triển nông nghiệp hiện nay

**ThS. NGUYỄN ĐÌNH TUẤN LÊ**

*Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường*

Những năm qua, nhất là trong 10 năm trở lại đây, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành nhiều nghị quyết thông qua nhiều đề án nhằm phát triển nông nghiệp - nông thôn, nâng cao đời sống nông dân: Đề án cơ giới hóa đồng bộ; đề án xây dựng khu, vùng sản xuất hàng hóa tập trung, xây dựng khu, vùng, ứng dụng công nghệ cao; đề án xây dựng cánh đồng mẫu lớn; đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp... cùng với đó, thành phố cũng đã ban hành nhiều cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản với hợp tác xã và nông dân; khuyến khích xây dựng vùng rau quả phục vụ nhà máy chế biến xuất khẩu, v.v... Nhưng cho đến nay kết quả của các đề án, cơ chế chính sách trên chưa đem lại như mong muốn. Sau đây là một số ví dụ:

- Đề án cơ giới hóa đồng bộ mặc dù qua tổng kết ở một số xã làm điểm đem lại hiệu quả rõ rệt: Giảm cường độ lao động nặng nhọc, chủ động thời vụ, giảm chi phí, giảm thất thoát trong khâu thu hoạch, năng suất lúa tăng, tổng hợp lại lợi nhuận tăng 12 - 18% so với sản xuất thông thường... Nhưng sau gần 10 năm triển khai đến nay toàn thành phố mới đạt: 99% ở khâu làm đất, 8,8% ở khâu gieo cấy, trên 70% ở khâu thu hoạch, trên 2% ở khâu sấy khô... (trên cây lúa), tính chung lại cơ giới hóa đồng bộ mới đạt trên 8% diện tích gieo cấy. Ở cây rau màu: làm đất đạt trên 90%, bảo quản đạt 3%, chế biến đạt 0,01%...

- Việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới như phun thuốc sâu bằng máy bay không người lái mặc dù đem lại nhiều lợi ích nhưng địa phương đạt cao nhất mới chỉ được 5,3 diện tích cấy lúa. Việc tiếp thu các giống lúa mới, rau củ quả mới cũng rất chậm.

- Trong liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với hợp tác xã và nông dân, mặc dù có nhiều cơ chế chính sách ưu đãi như được vay vốn lãi suất thấp; hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng và thuê đất xây nhà xưởng kho chế biến bảo quản sản phẩm, v.v... nhưng các doanh nghiệp vẫn không mấy mặn mà. Điềm lại, cho tới nay sau nhiều năm vận động, cũng chỉ mới trên 20 doanh nghiệp liên kết với quy mô sản xuất nhỏ (từ 10 - 20ha/ một mô hình) và thời hạn ngắn, thiếu bền vững. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, nhưng nguyên nhân chủ yếu là đồng ruộng phân tán, nhỏ lẻ do các hợp tác xã, hộ nông dân chưa tiến hành dồn điền đổi thửa. Theo kết quả điều tra thống kê, ở 7 huyện ngoại thành hiện có trên 48.000 ha đất nông nghiệp, trên 40.000 ha canh tác với trên 1.230.000 thửa ruộng; thửa lớn nhất là trên dưới 1.000m<sup>2</sup>, thửa nhỏ nhất 150 - 200m<sup>2</sup> với diện tích manh mún, mỗi hộ nông dân lại có 5 - 7 thửa ở các cánh đồng khác nhau, như thế thì rất khó liên kết, cơ giới hóa đồng bộ và đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, sản xuất theo vùng được.

Câu hỏi đặt ra là: Tại sao chủ trương dồn điền đổi thửa có cách đây đã gần 20 năm mà tới

nay toàn thành phố mới có huyện Tiên Lãng và một số xã: Cổ Am, Tân Liên (Vĩnh Bảo), Đoàn Xá, Thụy Hương (Kiến Thụy), Phục Lễ (Thủy Nguyên), An Thắng (An Lão)... thực hiện cơ bản hoàn thành còn hầu hết các xã khác vẫn án binh bất động?

Chúng tôi đã tìm hiểu và biết được tình trạng trên là do:

**Một là** cán bộ từ xã đến thôn thiếu quyết tâm, còn ngại khó khăn: Dồn điền đổi thửa là công việc rất phức tạp: Mỗi xã có hàng nghìn thửa ruộng lớn nhỏ khác nhau, phân ra các loại cao - thấp, gần - xa, tốt - xấu khác nhau. Muốn dồn đổi được phải đầu tư nhiều công sức điều tra khảo sát lập phương án, vận động tuyên truyền, v.v... Vì vậy chỉ những xã nào lãnh đạo chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, huy động cán bộ cả hệ thống chính trị đồng tâm, hiệp lực quyết vượt qua khó khăn thì mới thành công và ngược lại.

**Hai là** các xã, thôn chưa lập được phương án cụ thể, phù hợp: Kinh tế nông nghiệp hiện nay thực chất là kinh tế hộ. Ruộng đất do hộ nông dân sử dụng và quản lý, việc dồn đổi phải trên cơ sở thỏa thuận. Nếu phương án dồn đổi không phù hợp với điều kiện sản xuất thì hộ nông dân không đồng tình và sẽ không đạt được kết quả mong đợi.

**Ba là** chưa làm tốt công tác vận động tuyên truyền để người dân hiểu được dồn điền đổi thửa là đem lại lợi ích thiết thực cho chính bản thân, gia đình họ (như sản xuất thuận lợi, tăng năng suất lao động, tạo điều kiện thuận lợi để liên doanh liên kết tiêu thụ sản phẩm; dễ dàng áp dụng khoa học kỹ thuật mới nhằm tăng năng suất chất lượng sản phẩm; tạo thuận lợi cho công tác quản lý sản xuất, v.v...). Kinh nghiệm từ các xã đã dồn điền đổi thửa thành công cho thấy: Sau khi đã lập được phương án, công tác vận động tuyên truyền để người dân thông hiểu và đồng thuận là biện pháp mang ý nghĩa quyết định.

**Bốn là** việc cấp giấy chứng nhận sau dồn điền đổi thửa còn nhiều vướng mắc. Đến nay mới có 20% số hộ đã dồn điền đổi thửa được

cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lý do là theo Nghị định 148-NĐ/CP/2020 của Chính phủ, các phương án dồn điền đổi thửa của các xã phải được HĐND huyện phê duyệt. Nhưng một số xã đã dồn điền đổi thửa trước thời điểm Nghị định ban hành nên thiếu thủ tục này, chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.

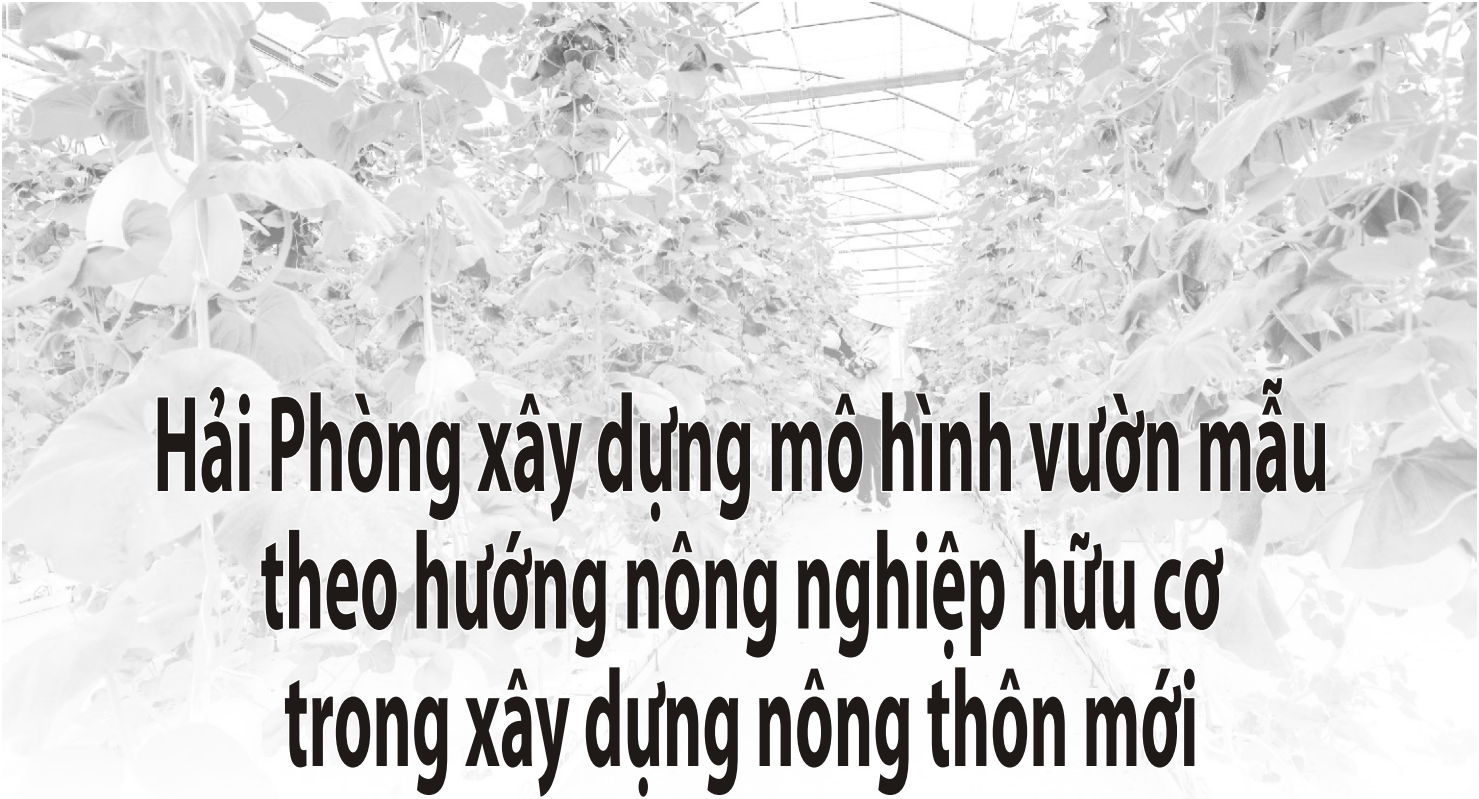
**Năm là** thiếu kinh phí: Muốn thực hiện dồn điền đổi thửa các xã cần tiến hành khảo sát, đo đạc lại diện tích và lập lại hồ sơ địa chính. Công việc này rất tốn kém (tính trung bình 1 xã cần nguồn kinh phí 1 - 1,5 tỷ đồng) trong khi kinh phí được hỗ trợ chỉ đạt khoảng 30%. Ngân sách xã gặp khó khăn nên không thực hiện được.

Hai nguyên nhân thứ 4 và thứ 5 dẫn đến thực trạng các xã đã hoàn thành dồn điền đổi thửa mà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khiến người dân không yên tâm, doanh nghiệp muốn đầu tư vào nông nghiệp dưới hình thức thuê đất sản xuất hoặc liên kết với nông dân thay vì bằng tiền góp bằng ruộng cũng rất e ngại; việc quản lý và sản xuất cũng gặp khó. Các xã chưa dồn điền đổi thửa nhìn vào các xã đã làm nảy sinh tâm lý nghe ngóng, cảm chùng, cộng với khó khăn về tài chính dẫn đến tiến độ dồn điền đổi thửa chậm trễ, ảnh hưởng lớn đến phát triển nông nghiệp. Đây chính là điểm nghẽn cần được tháo gỡ.

Từ thực trạng trên, chúng tôi đề nghị Thành ủy quan tâm, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các ngành và các địa phương thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, để công tác dồn điền đổi thửa tiến hành nhanh tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện các đề án và cơ chế chính sách đã được ban hành đạt kết quả trong thời gian tới.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Các báo cáo và thông tin của Sở Nông nghiệp và Nông thôn;
2. Các thông tin từ Báo Hải Phòng và Báo An ninh Hải Phòng;
3. Các tham luận từ các Hội thảo về nông nghiệp - nông thôn.



# Hải Phòng xây dựng mô hình vườn mẫu theo hướng nông nghiệp hữu cơ trong xây dựng nông thôn mới

**NGÔ THỊ MINH HÀ**

*Chủ tịch Hội Làm vườn Hải Phòng*

**VŨ THỊ MẠC DUNG**

*Trưởng Đại học Tài nguyên và Môi trường*

**T**hực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, thành phố Hải Phòng đã tích cực triển khai Chương trình và đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần thay đổi diện mạo khu vực nông thôn. Sản xuất nông nghiệp phát triển theo chiều sâu, hình thành một số vùng chuyên canh tập trung, nhiều mặt hàng nông sản đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế. Bên cạnh đó, chính sách phát triển nông thôn của thành phố tiếp tục hướng tới mục tiêu “Chất lượng và bền vững”, trong đó phát triển kinh tế và nâng cao thu nhập cho người dân là một trong những mục tiêu quan trọng của chính sách xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, hiện nay, tổng thu nhập của người dân nông thôn từ sản xuất nông nghiệp chỉ chiếm khoảng 27%. Do đó, để nâng cao thu nhập hơn nữa cho người dân nông thôn, bên cạnh phát triển dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp, thành phố cần tiếp tục thúc đẩy

nông nghiệp bằng nhiều hình thức. Mô hình vườn mẫu được hình thành là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển trong những năm tiếp theo.

Trong giai đoạn 2022 - 2024, thành phố Hải Phòng phấn đấu 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới đều có mô hình vườn mẫu, khu vườn mẫu đạt yêu cầu. Mỗi xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu có 1-3 khu vườn mẫu.

Với mục tiêu đề ra, thành phố đã đưa ra tiêu chí về xây dựng đánh giá vườn mẫu và những giải pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu đó.

## **1. Tiêu chí xây dựng, đánh giá vườn mẫu tại Hải Phòng, giai đoạn 2022 - 2025**

Xây dựng vườn mẫu Hải Phòng dựa trên các tiêu chí cụ thể:

(1) Có quy hoạch, thiết kế một (từ quy hoạch đã có của Chương trình xây dựng NTM thành phố) cách khoa học, hợp lý nhằm khai

thác, bảo vệ hiệu quả hơn về tài nguyên đất, nước, tài nguyên thực vật, phát triển vườn theo hướng hiệu quả bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái cảnh quan.

(2) Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật: có áp dụng ít nhất một trong các ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sinh học, công nghệ tiên tiến khác vào các khâu sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến và xử lý môi trường.

(3) Sản phẩm của vườn mẫu phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; giá trị sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm chủ lực của thành phố, địa phương chiếm tỷ lệ tối thiểu 70% tổng giá trị sản phẩm từ vườn.

(4) Thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích đối với cây trồng, vật nuôi trong vườn mẫu cao hơn tối thiểu từ 1,3 lần so với thu nhập các vườn đại trà trong xã phường.

(5) Về môi trường - cảnh quan của vườn mẫu: Tỷ lệ hàng rào xanh đạt 70% tường rào; Tỷ lệ cây xanh, cây cảnh, cây ăn quả trong diện tích đất ở của hộ gia đình 20%; Chuồng trại chăn nuôi, ao hồ nuôi trồng thủy sản phải theo hướng an toàn sinh học, VietGAP, hướng sản xuất hữu cơ hoặc hữu cơ; Đảm bảo đúng quy cách kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường (có sử dụng bể biogas hoặc chế phẩm sinh học, đảm bảo vệ sinh môi trường...; có ao chứa nước thải, nước cấp, nước lãng...).

(6) Có hệ thống mương thoát nước thải đảm bảo vệ sinh, không ô nhiễm môi trường, chất thải rắn hộ gia đình trước khi tập kết tại điểm thu gom phải được phân loại. Các chất thải hữu cơ được ứng dụng công nghệ sinh học xử lý làm phân bón.

## **2. Một số giải pháp xây dựng vườn mẫu ở Hải Phòng, giai đoạn 2022 - 2025**

Để thực hiện mục tiêu đề ra về xây dựng vườn mẫu theo hướng nông nghiệp hữu cơ trong xây dựng nông thôn mới, thành phố cần tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

### **2.1. Rà soát, khảo sát, lựa chọn điểm xây**

### **dựng mô hình vườn mẫu, khu vườn mẫu tại các huyện, quận**

- Trên cơ sở các chương trình, kế hoạch của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về cơ cấu lại ngành nông nghiệp, chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới..., Hội VAC cấp huyện quận lập, tổ chức thực hiện kế hoạch, đào tạo tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật xây dựng vườn mẫu, khu vườn mẫu tại địa phương.

- Khảo sát, lựa chọn xây dựng mô hình toàn bộ các xã đạt chuẩn nông thôn mới (139 xã thị trấn), ưu tiên lựa chọn những xã đang xây dựng hoặc đã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu để xây dựng mô hình vườn mẫu, khu vườn mẫu.

- Chính trang, liên kết các vườn mẫu đã được xây dựng thành khu vườn mẫu tập trung sản xuất hàng hóa ATTP, VietGAP, hữu cơ, sản phẩm OCOP gắn với tiêu thụ, có truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

### **2.2. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ tiên tiến tại vườn mẫu, khu vườn mẫu giai đoạn 2022 - 2024**

*2.2.1. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong hợp phần trồng trọt của mô hình vườn mẫu*

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chú trọng ứng dụng công nghệ vi sinh, công nghệ tiên tiến: canh tác lúa cải tiến (SRI), quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), sản xuất cây trồng trong nhà lưới, sử dụng màng che phủ, hệ thống tưới tự động, tưới nhỏ giọt, điều khiển tự động quy trình chăm sóc và bảo vệ thực vật, vòm che thấp, màng phủ nông nghiệp...

- Vườn mẫu sản xuất rau màu, cây quả theo tiêu chuẩn VietGAP, tiêu chuẩn hữu cơ gắn với chứng nhận và gắn nhãn mác sản phẩm; canh tác nông nghiệp hữu cơ... gắn tiêu thụ sản phẩm. Vườn mẫu có hợp phần sản xuất cây ăn quả tập trung tại các huyện An Lão, Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo, Cát Hải, quận

Đồ Sơn; Cây rau màu tập trung tại huyện Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, An Dương, Kiến Thụy, các quận Kiến An, Dương Kinh, Đồ Sơn.

- Vườn mẫu, khu vườn mẫu sản xuất cây hoa, cây cảnh tập trung phát triển tại huyện An Dương, Thủy Nguyên, An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Cát Hải, các quận Lê Chân, Hồng Bàng, Ngô Quyền, Kiến An, Đồ Sơn, Dương Kinh.

- Tuyên truyền mở rộng quy mô áp dụng cơ giới hóa đồng bộ, giảm tổn thất sau thu hoạch; tăng cường chế biến gạo, rau màu, cây ăn quả; xây dựng thương hiệu lúa gạo chất lượng gắn tiêu thụ tại huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy.

- Hợp phần vườn mẫu sản xuất nấm ăn, nấm dược liệu tập trung tại huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy

*2.2.2. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong hợp phần chăn nuôi của mô hình vườn mẫu*

- Tập trung tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ phát triển vật nuôi chủ lực: lợn, gia cầm. Những vật nuôi khác như: trâu, bò, dê, thỏ, thủy cầm, ong... phát triển phù hợp với từng vùng sinh thái và nhu cầu của thị trường; tăng cường áp dụng quy trình kỹ thuật hướng dẫn sản xuất chăn nuôi an toàn theo VietGAP.

- Về chăn nuôi lợn, gia cầm: Mở rộng mô hình đàn lợn ngoại cao sản, lợn địa phương (lợn Mán, lợn rừng); chăn nuôi theo hướng nông nghiệp và hữu cơ; áp dụng tiến bộ kỹ thuật về giống, thức ăn, chuồng trại theo hướng chăn nuôi công nghiệp và công nghệ cao gắn với công nghệ biogas, xử lý chất thải thành phân bón hữu cơ, không gây ô nhiễm môi trường. Về chăn nuôi gia cầm: Áp dụng quy trình VietGAP, áp dụng chăn nuôi theo hướng hữu cơ; đẩy mạnh ứng dụng chế phẩm sinh học, acid hữu cơ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh tế, xử lý môi trường triệt để; ứng dụng tiến bộ về giống chuyển đổi cơ cấu giống theo

hướng nâng cao tỷ trọng gà lông màu (gà Liên Minh, Đông Tảo, Đông Tảo lai, gà Ri lai, gà siêu trứng...); phát triển giống vịt có năng suất chất lượng cao. Chú trọng chăn nuôi gia cầm sử dụng thức ăn vi sinh.

*2.2.3. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong hợp phần nuôi trồng thủy sản của mô hình vườn mẫu*

- Trong hợp phần thủy sản cần tăng cường áp dụng quy trình nuôi trồng và bảo quản chế biến sản phẩm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm theo Quyết định số 457/QĐ-SNN ngày 10/8/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT; xây dựng mô hình nuôi trồng thủy sản hữu cơ.

- Phát triển mở rộng mô hình nuôi thâm canh ứng dụng công nghệ cao, quy trình thực hành nuôi tốt, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái; đa dạng hóa đối tượng và phương thức nuôi phù hợp với lợi thế của từng vùng, từng địa phương; liên kết sản xuất theo chuỗi từ cung ứng giống, vật tư đầu vào, kỹ thuật, nuôi đến chế biến thủy sản. Phát triển ứng dụng công nghệ sinh học, vi sinh trong nuôi các sản phẩm thủy sản chủ lực như: tôm thẻ chân trắng, tôm sú, ngao, cá rô phi,... Với nhóm đối tượng sản phẩm chủ lực như tôm thẻ chân trắng, cá rô phi áp dụng công nghệ biofloc, theo quy trình VietGAP... hình thành một số vùng nuôi trồng thủy sản để sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, ở các quận, huyện: Dương Kinh, Đồ Sơn, Kiến An, Tiên Lãng, Kiến Thụy, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên. Với nhóm nuôi thương phẩm một số giống mới theo quy phạm VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm (Cua bùn *Scylla serata*, tôm càng xanh toàn đực, tôm thẻ chân trắng SPR, tôm thẻ chân trắng kháng bệnh SPF, rô phi chịu lạnh G1 và BFT).

*2.2.4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong xử lý chất thải trong sinh hoạt, phụ phẩm nông nghiệp, thủy sản thành phân hữu cơ trong vườn mẫu*

- Vận động nông dân không đốt rơm rạ

ngoài đồng ruộng, ven đường đi, mương máng, công trình thủy lợi gây ô nhiễm không khí; Mở rộng ứng dụng chế phẩm sinh học trong xử lý rơm rạ thành phân hữu cơ, cải tạo độ phì đất, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất, tại các huyện quận.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vi sinh, ủ nóng hoặc ủ lạnh các phế phụ phẩm, chất thải của quá trình sản xuất nông nghiệp, thủy sản thành phân bón hữu cơ hoặc phân hữu cơ vi sinh.

- Vận động nhân dân phân loại rác ngay từ đầu nguồn (phân loại chất hữu cơ riêng, vô cơ, thành phần khác riêng) ứng dụng công nghệ vi sinh xử lý mùi, phân hủy thành phân bón hữu cơ an toàn cho cây trồng, môi trường sống.

### **2.3. Mở rộng mô hình vườn sản xuất nông sản chủ lực, an toàn thực phẩm, sản phẩm OCOP gắn với tiêu thụ sản phẩm tại vườn mẫu, khu vườn mẫu**

- Tăng cường tuyên truyền, vận động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức thực hiện, áp dụng các chính sách có liên quan đến phát triển sản xuất hàng hóa gắn truy xuất nguồn gốc, liên kết tiêu thụ vào vườn mẫu, khu vườn mẫu theo Nghị quyết 13/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017, Nghị quyết 19/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND thành phố, Quyết định 3376/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, Quyết định 150/QĐ-UBND ngày 25/06/2021 của UBND thành phố.

- Sản phẩm chủ lực tại vườn mẫu, khu vườn mẫu: Nhóm cây trồng, vật nuôi, chủ lực cấp thành phố gồm: rau củ quả an toàn, thuốc lành, hoa (lay ơn, đồng tiền, phong lan,...), cây cảnh (đào, quất); gà lông màu, lợn thịt chất lượng cao; tôm thẻ chân trắng, cá rô phi, cá vược, trắm đen.

- Sản phẩm có lợi thế so sánh của các địa phương tại các vườn mẫu, khu vườn mẫu: Trên cơ sở lựa chọn một số sản phẩm địa phương để tập trung ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ xử lý chất thải nông nghiệp, gắn truy xuất nguồn gốc liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Các vườn mẫu, khu vườn mẫu cần được liên kết lại trong sản xuất, thu hoạch bảo quản, chế biến được gắn tem nhãn hàng hóa. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tiêu thụ sản phẩm trực tiếp, trực tuyến (thương mại điện tử, Sàn thương mại điện tử) đảm bảo tính bền vững trong khu vườn mẫu.

Xây dựng mô hình vườn mẫu theo hướng nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn sẽ góp phần mang lại lợi ích kinh tế thiết thực, nâng cao đời sống cho người dân và cộng đồng dân cư. Đồng thời mô hình có ý nghĩa nâng cao vai trò, trách nhiệm, chủ động tổ chức, hướng dẫn thực hiện của các cấp chính quyền đối với sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại thành phố Hải Phòng.





# Ứng dụng bệnh án điện tử trong công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng

LÊ VŨ HUYỀN LINH

**Đ**ề tài “Ứng dụng bệnh án điện tử trong công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng” của nhóm tác giả PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hải, bác sĩ Lê Đức Anh, ThS.BS. Nguyễn Thái Bình, ThS. Phạm Thị Cẩm Vân, bác sĩ Nguyễn Thị Hải, đạt giải Ba tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16, giải pháp của đề tài đã tiếp cận nhanh với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và công cuộc chuyên đổi số, mang lại nhiều ứng dụng thiết thực trong cuộc sống.

Bệnh án điện tử là phiên bản số của hồ sơ bệnh án, được ghi chép, hiển thị và lưu trữ bằng phương tiện điện tử, có cơ sở pháp lý và chức năng tương đương bệnh án giấy. Mọi thông tin sức khỏe của người bệnh, thông tin tiền sử của bệnh nhân khi đã đến điều trị tại

bệnh viện đều được số hóa lưu giữ đầy đủ, góp phần rút ngắn thời gian khám và điều trị bệnh.

Với bệnh án truyền thống, đội ngũ y, bác sĩ phải ghi chép bằng tay hồ sơ bệnh án cho từng bệnh nhân để lưu trữ các thông tin khám, chẩn đoán, điều trị của bệnh nhân trong một đợt điều trị với hàng loạt những xét nghiệm, các chẩn đoán hình ảnh liên quan. Qua quá trình công tác, nhóm tác giả nhận thấy điều này làm mất rất nhiều thời gian mà tình trạng sai lệch thông tin vẫn có thể xảy ra; bệnh viện cũng đòi hỏi phải có kho lưu trữ rất lớn; việc tìm kiếm lại các hồ sơ bệnh án khi cần thiết cũng không dễ dàng, gây khó khăn và ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều trị cho bệnh nhân. Tuy nhiên với



### **Ứng dụng bệnh án điện tử trong công tác khám chữa bệnh**

(Hình minh họa)

bệnh án điện tử, tất cả những điều này đều được giải quyết, bác sĩ chỉ mất thời gian rất ngắn để truy cập bệnh án người bệnh, từ đó có đầy đủ thông tin và đưa ra y lệnh điều trị kịp thời; dành nhiều thời gian để thăm khám, tư vấn kỹ cho người bệnh. Trong công tác điều trị bệnh nhân nội trú, khi có bệnh án điện tử cũng giúp quá trình tìm kiếm thông tin của người bệnh thuận lợi, chính xác và nhanh chóng. Các phần mềm ứng dụng sẽ hỗ trợ hoạt động chuyên môn nhằm hạn chế sai sót trong quá trình khám và điều trị cho người bệnh.

Với việc nghiên cứu đề tài “*Ứng dụng bệnh án điện tử trong công tác khám chữa bệnh*”, PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hồi cùng các cộng sự mong muốn mang lại nhiều lợi ích như: giúp tiết kiệm thời gian, nhân lực cho ngành y tế cũng như người bệnh do tính năng nhanh gọn và chính xác từ thông tin bệnh sử đến thuốc của bệnh nhân. Người bệnh không phải lưu trữ và mang theo tất cả các loại giấy tờ khi đi khám chữa bệnh. Các cơ sở khám chữa bệnh quản lý thông tin sức khỏe liên tục, suốt đời của người dân, giúp người dân chủ động hơn trong phòng và điều trị bệnh.

Không chỉ vậy, người bệnh không phải lo lắng nếu làm mất kết quả xét nghiệm, các bác sĩ có thể truy cập hồ sơ bệnh án điện tử bất cứ khi nào chỉ cần có kết nối mạng internet. Điều này tiết kiệm được chi phí duy trì các kho lưu trữ hồ sơ bệnh án giấy, cung cấp thông tin, dữ liệu lâm sàng nhanh chóng, kịp thời giữa các cơ sở khám chữa bệnh

Bên cạnh đó, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác chuyên môn, quản lý; áp dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu khám chữa bệnh nhằm giảm thời gian chờ đợi cho người dân, tạo sự minh bạch hóa thông tin và phát huy hiệu quả trong công tác chẩn đoán, điều trị của đội ngũ y, bác sĩ là những lợi ích tối ưu khi triển khai Bệnh án điện tử.

Tác giả PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hồi cho biết thêm: “*Việc ứng dụng và triển khai Bệnh án điện tử tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng góp phần hiện đại hóa các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, giúp người dân dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao đồng thời xây dựng môi trường bệnh viện chuyên nghiệp, hiện đại trong tất cả các hoạt động*”.

# Phương pháp xử lý bụi lò luyện thép thu hồi kẽm kim loại, kẽm sunfat tại Công ty TNHH Tân Thuận Phong

HOÀNG MINH HÙNG



*“Phương pháp xử lý bụi lò luyện thép thu hồi kẽm kim loại, kẽm sunfat tại Công ty TNHH Tân Thuận Phong” của nhóm tác giả Bùi Đức Huy, Nguyễn Văn Ban, Đào Thị Thơm. Đây là công trình đoạt giải Ba tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16.*

Nhận thức được tầm quan trọng của việc xử lý bụi lò thép, nhóm tác giả đã xây dựng các biện pháp hướng đến xử lý bụi lò luyện thép để tạo ra các sản phẩm, nhằm làm tăng hiệu quả xử lý bụi lò, cũng như đưa ra một số sản phẩm có ích tạo doanh thu cho Công ty.



**Sản phẩm thu hồi: kẽm sunfat**

Bằng phương pháp thủy luyện kết hợp nung phân hủy, thu hồi được kẽm sunfat và một số kim loại khác đạt chất lượng 98 - 99% cho ra được các kết quả nghiên cứu, sản xuất ban đầu khá tốt với công suất xử lý 80 tấn bụi lò/ngày và hiện tại đã sản xuất 15 - 20 tấn kẽm sunfat. Bùn thải của quá trình này chủ yếu là sắt, được sử dụng trong việc cung cấp nguyên liệu cho sản xuất xi măng, hoặc phối trộn với một số dung môi để đúc gang, thép, bông thủy tinh, bột màu... Đây là hướng nghiên cứu mới, đã triển khai ở quy mô sản xuất, sản phẩm tạo ra khả năng ứng dụng cao, trong công nghiệp, nông nghiệp, y tế...

Nhóm tác giả đã nghiên cứu giải pháp mang tính định hướng lâu dài cho công ty TNHH Tân Thuận Phong trong việc sản xuất kẽm từ tro bụi lò luyện thép có những ưu

điểm nổi bật: chi phí thấp, dễ thực hiện, giúp cải thiện môi trường.

Bên cạnh đó, sử dụng các loại sản phẩm tạo ra từ chế biến tro bụi lò luyện thép thành sản phẩm sunfat kẽm dùng trong sản xuất có giá trị rất lớn với nhà máy. Thông qua đó tạo việc làm cho rất nhiều lao động, đóng góp lớn cho nền sản xuất trong nước phát triển, thúc đẩy xuất khẩu và đưa sản phẩm của Việt Nam lên tầm quốc tế.

Phương pháp xử lý bụi lò luyện thép thành sản phẩm kẽm sunfat tại Công ty TNHH Tân Thuận Phong của nhóm tác giả đang đi đúng hướng trong việc góp phần giảm tải lượng bụi lò luyện thép phải thu gom xử lý, không những thế thay đổi nhận thức trong công tác quản lý môi trường của toàn xã hội nói chung và với các chủ doanh nghiệp luyện thép nói riêng.

# Sử dụng thử nghiệm máy khử mùi chuồng trại chăn nuôi

THU NGÀ

Máy khử mùi AT-01 có nguồn gốc từ Đài Loan, được Công ty Agrihightech phân phối tại Việt Nam, sử dụng công nghệ điện hóa, là một trong những công nghệ hiện đại được sử dụng nhiều tại các nước phát triển như Nga, Nhật Bản, Mỹ, Tây Âu... Sản phẩm của AT-02 là dung dịch ion hóa, không chứa hóa chất độc hại, từ nước muối (NaCl), qua hệ thống điện phân tạo thành nước dung dịch khử khuẩn, khử mùi.

Máy khử mùi AT-01 dễ lắp đặt, có thể tận dụng những thiết bị có sẵn của chuồng trại như ống dẫn nước, máy bơm... nguồn đầu vào là nước sạch và muối ăn, lượng muối ăn sử dụng là ít. Thiết bị có hệ thống bơm tự động, thiết lập tùy theo mức độ ô nhiễm của chuồng trại. Kiểm soát nước uống đầu vào, đảm bảo không nhiễm khuẩn, không mắc bệnh tai xanh, dịch tả lợn châu Phi... Giảm thiểu tỉ lệ tiêu chảy trên vật nuôi, tăng năng suất, rút ngắn thời gian chăn nuôi, tăng hấp thụ dinh dưỡng.

Hiện nay, ngành chăn nuôi gia súc ở Hải Phòng đang phát triển, nhiều trang trại, gia trại tăng nhanh, đem lại nguồn thu lớn cho bà con và doanh nghiệp. Tuy nhiên, tình trạng ô nhiễm chất thải trong chăn nuôi gia súc đang báo động. Vấn đề cấp thiết đặt ra đó là việc xử lý nhằm giảm thiểu mùi hôi của chuồng trại. Do đó, Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng đã đưa vào áp dụng thử nghiệm máy khử mùi chuồng trại AT-01 tại xã Đại Hà, huyện Kiến Thụy trong tháng 6, tháng 7 năm 2022.

Thiết bị để thử nghiệm gồm máy khử mùi

AT-01, bể dung dịch nước muối 200 lít; bể dung dịch pha loãng 1m<sup>3</sup>, máy bơm nước 2 cái; hệ thống ống nước và péc phun sương; thiết bị đo khử mùi. Sau đó lắp đặt hệ thống hẹn giờ theo định kỳ phun theo chế độ hẹn giờ rồi cho phun khử mùi sau mỗi lần rửa chuồng và phun thêm 4 lần nữa vào các thời điểm 11 giờ, 13 giờ, 17 giờ và 2 giờ.

Theo Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng, kết quả ban đầu cho thấy, lượng mùi do chất thải của chuồng nuôi ra môi trường cũng như trong chuồng nuôi giảm từ 70-80%, còn về đo bằng thiết bị đo qua các ngày đo đánh giá nồng độ H<sub>2</sub>S sau khi rửa bằng dung dịch từ máy khử mùi AT-01 giảm từ 21-73% so với rửa chuồng bằng nước thông thường.

Với hiệu quả ban đầu, mô hình máy khử mùi trong chăn nuôi nếu được sử dụng rộng rãi và phổ biến trong các trang trại trên địa bàn thành phố Hải Phòng, góp phần giảm thiểu các tác nhân gây bệnh, gây mùi trong chăn nuôi.

Tuy nhiên, số lượng máy cung ứng về thị trường Việt Nam còn hạn chế, hiệu quả chưa được kiểm chứng, giá cả quá cao, do vậy khiến người chăn nuôi chưa thật sự mặn mà.

Để góp phần vào giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi, việc áp dụng công nghệ thật sự cần thiết. Do đó, Trung tâm Khuyến nông thành phố Hải Phòng cần có biện pháp cụ thể để có đánh giá toàn diện, làm căn cứ khoa học để có thể tiếp tục khẳng định mô hình thử nghiệm máy khử mùi AT-01.



# Nông dân Hải Phòng thu nhập hàng trăm triệu đồng/năm nhờ mô hình nuôi bò thả rông ăn cỏ

THU THỦY

**C**hị Lê Thị Chín, thôn Cây Đa (xã An Lữ, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng) có gần 30 năm trong nghề chăn bò. Một năm đủ 365 ngày gần như chị ở ngoài đồng, kể cả ngày tết. Đàn bò nhà chị nuôi con nào cũng béo tròn, đẻ mắn, mỗi năm xuất chuồng 18 - 19 bê con.

## Lưng vốn từ cặp bò bố mẹ cho

Sống trong vùng quê nghèo, năm 1993, vợ chồng chị Chín lấy nhau về nhà bố mẹ tậu cho một cặp bò về nuôi. Nhà chồng chị nhiều ruộng canh tác nên bò nuôi là để có sức kéo phục vụ sản xuất của gia đình. Rảnh rỗi thì làm thuê cho những gia đình khác có nhu cầu.

Mỗi năm bò cái lại đẻ thêm một chú bê con, chị Chín không bán để nuôi. Cứ thế đàn bò được sinh sôi theo cấp số nhân, gia đình anh chị thay nhau rong ruổi cùng đàn bò đi tìm cỏ hết cánh đồng này sang cánh đồng khác. Ngày nắng cũng như ngày mưa, không bao giờ nhà chị vắng mặt ngoài cánh đồng.

Chị Chín cho biết, những năm trở lại đây nhiều gia đình bỏ ruộng không canh tác đi làm công nhân trong khu công nghiệp. Đất

nông nghiệp bị thu hồi để xây dựng khu công nghiệp. Diện tích đất còn lại cũng không cấy hái gì được, một phần là do hệ thống thủy lợi không đảm bảo, chuột phá, sâu bệnh, năng suất thấp, thu nhập kém.

Riêng nhà chị vẫn duy trì nuôi đàn bò, không phải để phục vụ sản xuất mà chuyển sang nuôi bò thương phẩm.

Chính những cánh đồng người dân không canh tác bỏ hoang cỏ mọc lại là nguồn thức ăn vô tận của đàn bò nhà chị Chín.

Ngày nào cũng như ngày nào, cứ khoảng 6 - 7 giờ sáng đàn bò được anh chị lừa đến các bãi cỏ. Đến trưa, lúc bò đã no bụng cỏ thì anh chị lại thay nhau tranh thủ về ăn cơm, khi tối mới cho bò về chuồng.

"Tại những nơi đàn bò ăn cỏ hôm trước thì hôm sau chúng sẽ không tiếp tục ăn". Vì vậy, cách 2 - 3 ngày chị Chín lại phải di chuyển đàn bò đi ăn khu vực khác. Ngày nào cũng giống ngày nào, bất kể trời mưa hay trời nắng gia đình phải thay nhau chăn bò. "Những lúc trời hanh khô, đồng thiếu cỏ, phải đi bộ theo đàn bò cả vài km để tìm bãi cỏ cùng bò" - chị Chín nói.



**Chú bò đang lắng nghe hiệu lệnh của chủ, chúng có thể tấn công người lạ để bảo vệ con mình**

Ảnh: Thu Thủy

Giống bò nhà chị Chín đang nuôi là giống bò gié - giống bò ta, chúng có ưu điểm là đẻ con mắn và nuôi con khéo. Mỗi năm bò đẻ một lứa, con nào con nấy trông mũm mĩm, lông vàng bóng mượt. Bò mẹ đẻ ra bê cái nhà chị Chín đều để lại nuôi, chỉ bán những con đực cho thương lái.

#### **Nay có đàn bò tiền tỷ**

Đến nay, đàn bò của gia đình chị Chín lúc nào cũng dao động từ 45 - 47 con. Trong đó có 19 con bò cái, mỗi năm gia đình lại có thêm 19 chú bê con ra đời, đồng thời có trên 10 con bò con được xuất bán. Mỗi năm gia đình chị Chín thu về khoảng 200 triệu đồng.

Theo chị Chín thì đàn bò nhà chị nuôi hoàn toàn từ cỏ ngoài tự nhiên, gia đình nuôi theo kiểu lấy công làm lãi. Thời gian nuôi có lâu hơn gấp đôi lần so với những gia đình nuôi nhốt chuồng nhưng bù lại gia đình không hề mất tiền mua thức ăn.

Nghề chăn bò như gia đình chị giờ rất hiếm hoi, để đàn bò luôn khỏe mạnh và tăng

trường đều đòi hỏi người nuôi cũng phải có sức khỏe tốt, bền bỉ để chống trời với nắng mưa ngoài đồng. Đàn bò đi đâu là chị phải đi theo ở đó, khoảng cách giữa người và bò không được quá xa để việc kiểm soát đàn bò luôn được tốt hơn.

Những ngày mưa cỏ ướt, bò không ăn cỏ ở tầng thấp sát mặt đất chúng lại di chuyển đến nơi những cây mọc cao trên sườn đồi hoặc ở những ụ đất cao nhất tìm cỏ ăn. Chị Chín phải khoác áo mưa theo sau hoặc tìm một nơi an toàn tránh trú thì phải lừa bò đến khu vực không có người dân trồng cấy.

Thịt bò nhà chị Chín bán cho thương lái được đánh giá rất cao về chất lượng, ăn thơm ngon, thịt ngọt, khô, khi nấu ăn mềm khác hẳn với nhiều loại thịt bò khác.

"Mấy năm gần đây, thương lái luôn tìm đến tận nhà sẵn lòng đặt hàng từ trước. Giá bán năm sau luôn cao hơn năm trước nhưng cũng không có thêm bò để bán" - Chị Chín chia sẻ.



# Giữ gìn và phát huy bản sắc đô thị Hải Phòng

**ThS. KTS MINH TRÍ**

*Phó Chủ tịch Hội Kiến trúc sư Hải Phòng*

**Đất nước ngày càng phát triển, sự phát triển đó có một phần đóng góp quan trọng từ các đô thị lớn. Tuy nhiên, rất đáng ngại, khi đô thị dần mất đi bản sắc vốn có. Giữ gìn và phát huy bản sắc đô thị Hải Phòng đang trở thành vấn đề quan tâm trong giai đoạn hiện nay**

Bản sắc đô thị là sản phẩm của văn hóa đô thị, ngoài quỹ kiến trúc đô thị, ngoài tài nguyên vật chất đô thị còn sản sinh ra nếp sống thành thị theo nghĩa rộng và bản sắc đô thị. Bản sắc đô thị bao gồm những cái riêng, những cái gen nổi trội dễ nhận biết và dễ so sánh của mỗi đô thị. Bản sắc đô thị có những biểu hiện ở hình thái và diện mạo đô thị, phố xá, ở cảnh sắc thiên nhiên đã được đô thị hóa, ở những dấu vết lịch sử và kiến trúc các thời, biểu hiện ở lối sống, cách ứng xử, tiếng nói, cách ăn, cách mặc của người

dân đô thị. Bản sắc đô thị căn cứ vào các yếu tố: Thiên nhiên, địa hình và các độ cao khác mức trong đô thị; dòng sông trong đô thị; hồ nước trong đô thị; đồi núi và bờ biển tự nhiên trong đô thị; Những đặc trưng cơ bản vùng miền như: khí hậu, thổ nhưỡng, địa điểm góp phần tạo dựng bản sắc đô thị; Những can thiệp vào không gian sinh hoạt của con người qua các giai đoạn lịch sử: Dẫn hình thành bản sắc trong quá trình phát triển.

**Sự biến đổi hay mất đi của một hay một vài yếu tố nêu trên sẽ khiến bản sắc đô thị thay đổi**

Ba thành tố góp phần tạo dựng bản sắc là: không gian, xã hội và ý nghĩa. Nếu có sự biến đổi hay mất mát của một trong những yếu tố trên sẽ khiến bản sắc đô thị thay đổi. Hiện nay đô thị có 3 cái "hóa", Thứ nhất là các



**Nhà hát Lớn thành phố Hải Phòng**

(Ảnh: Internet)

làng xóm đang đô thị hóa một cách cứng nhắc; Thứ hai là các đô thị nông thôn đang bị thành thị hóa; Thứ ba là kiến trúc truyền thống đang bị hiện đại hóa. Bản sắc đô thị được tạo nên bởi cả một quá trình cọt xát, vận động từ nhiều phía khách quan và chủ quan trong suốt chặng đường hình thành và phát triển. Bản sắc đô thị không bất biến mà luôn thay đổi theo hướng sâu sắc hơn, nếu được các thế hệ cư dân đô thị giữ gìn bồi đắp. Nhưng bản sắc đô thị sẽ thay đổi, thậm chí nhạt nhòa dần một khi lối sống, chức năng đô thị thay đổi.

**Trong khi điều kiện tự nhiên, khí hậu là các yếu tố ít phụ thuộc vào con người, thì văn hoá và kiến trúc đô thị lại hoàn toàn ngược lại. Bản sắc của đô thị được hình thành từ đây. Tuy nhiên, có những tư duy mặc định cái cũ là cái lạc hậu, cái mới là cái**

### **văn minh.**

Đặc điểm địa lý, điều kiện tự nhiên với địa hình cảnh quan, khí hậu là yếu tố quyết định ảnh hưởng đến văn hóa, lối sống, tập quán, tập tục và cả thói quen của cư dân đô thị. Một đô thị không bản sắc là đô thị vô danh như một cá thể người sinh ra không tên, không thể căn cước vậy. Tuy nhiên, có những tư duy mặc định cái cũ là cái lạc hậu, cái mới là cái văn minh. Đây là một tư duy chưa chuẩn. Ví dụ những đình chùa Việt mang hồn cốt dân tộc đẹp mãi cùng thời gian, những công trình kiến trúc cổ xây dựng thời thuộc Pháp có bao giờ bị coi là lạc hậu. Còn có những cái mới được coi là văn minh, nhưng khi xuất hiện lại không hòa nhập với truyền thống, gây phản cảm với cảnh quan, gây tác động xấu đến môi trường thì cần lên án thậm chí phải dỡ bỏ. Chính vì vậy, mối liên hệ giữa quá khứ, hiện tại và tương lai cần là một sợi dây xuyên

suốt, luôn luôn có tính kế thừa và phát triển. Dù đô thị có phát triển ở cấp độ nào đi chăng nữa thì đô thị đó vẫn phải là đô thị Việt Nam, của người Việt Nam. Và như thế, nó phải có bản sắc văn hóa đô thị Việt Nam, chứ không phải mang bản sắc của một đô thị ngoại lai nào khác.

### **Bản sắc của đô thị Hải Phòng là gì, điểm đặc biệt khác biệt ra sao**

Hải Phòng là đô thị Cảng biển nổi tiếng ở Bắc Bộ, nằm trong chuỗi đô thị biển của đất nước như Hạ Long, Đà Nẵng, Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh với nhiều nét đặc trưng. Tuy nhiên Hải Phòng sớm có diện mạo riêng của một đô thị ven biển với chiều dày văn hóa lịch sử. Ngoài một cảng biển lớn nằm sâu trong đất liền, Hải Phòng còn sở hữu những khu du lịch nổi tiếng như Đồ Sơn, Cát Bà những tiềm năng kinh tế đặc trưng. Ngược dòng lịch sử, đô thị Hải Phòng được hình thành khi người Pháp qui hoạch và đã tạo một bản sắc riêng của Hải Phòng với dòng sông, cảng biển, những khu phố nhỏ cùng những ngôi biệt thự được thiết kế kiến trúc khá đẹp. Còn đó khu phố Tam Bạc đặc trưng rất Hải Phòng, còn đó những công trình kiến trúc tiêu biểu như: Nhà hát Lớn, Quán hoa, Nhà kèn, Tháp Đồng hồ ba chuông, Bưu điện Hải Phòng, Bảo tàng thành phố,... những công trình kiến trúc đó đã góp phần tạo nên bản sắc đô thị Hải Phòng. Hải Phòng còn mang đậm bản sắc người Hải Phòng, ăn uống nói gió với phương ngữ miền biển; có các món ăn ngon đặc trưng Hải Phòng là đặc sản địa phương; có một màu hoa phượng đã đi vào câu hát và là hình ảnh thân quen mỗi hè về trên đất Cảng. Hiện nay Hải Phòng đã hình thành một đô thị ven biển có hình thái đặc trưng trên sông nước, một đô thị gắn liền với sự phát triển công nghiệp truyền thống, nuôi trồng đánh bắt thủy hải sản và du lịch dịch vụ. Là một thành phố có địa hình không gian

phong phú, đa dạng, sự tiếp cận các không gian thiên nhiên như biển, đồi núi và sông hồ cùng với một lịch sử phát triển đô thị và truyền thống lịch sử hào hùng. Tất cả những yếu tố đó làm nên bản sắc đô thị Hải Phòng có nhiều điểm khác biệt so với các đô thị khác trên toàn quốc.

### **Đường như, quá trình đô thị hóa đều có điểm chung, đó là ngày càng nhiều các kiến trúc hiện đại xuất hiện, nhưng đồng nghĩa với đó là làm lu mờ tính chất địa phương, hay nói cách khác đã xuất hiện mâu thuẫn giữa phát triển đô thị và bảo tồn bản sắc văn hóa, bản sắc đô thị?**

Cũng như nhiều đô thị lớn trên thế giới, khu vực và toàn quốc, quá trình đô thị hóa đều có điểm chung đó là ngày càng nhiều các kiến trúc hiện đại xuất hiện. Đó là những khu chung cư hiện đại có chung một thiết kế kiến trúc chuẩn mà có thể gặp ở bất cứ đâu cùng một mẫu nhà như vậy. Những cao ốc chọc trời như một biểu tượng mà chủ đầu tư đã kiến tạo nên. Trong quá trình đô thị hóa, nhiều công trình kiến trúc mang bản sắc địa phương đã được các nhà quản lý đánh giá không đúng mức, phải dỡ bỏ để có đất xây dựng những công trình kiến trúc mới hiện đại. Nếu những công trình đó được thiết kế chu đáo mang đậm phong cách đô thị vùng miền thì còn có thể chấp nhận, nhưng nếu thay bằng một công trình được thiết kế điển hình tương tự như đã được xây dựng ở đâu đó, thì coi như bản sắc địa phương của đô thị đó đã bị lu mờ và đó chính là mâu thuẫn giữa phát triển đô thị và bảo tồn bản sắc văn hóa, bản sắc đô thị.

### **Định hướng phát triển của Hải Phòng trở thành một đô thị Cảng biển phát triển, đẹp, hiện đại và văn minh, ngang tầm với các thành phố hàng đầu của khu vực và Châu Á. Đây liệu có phải là cơ hội hay là**

### **thách thức để Hải Phòng khẳng định một bản sắc đô thị?**

Định hướng Hải Phòng trở thành một đô thị Cảng biển phát triển, đẹp, hiện đại và văn minh, ngang tầm với các thành phố hàng đầu của khu vực và Châu Á, là một định hướng đúng đắn có tính chiến lược. Không gian đô thị đã được mở rộng, phát triển về 3 hướng đột phá. 1/Hướng phát triển về phía Bắc sông Cấm, đã hoàn thành cầu Hoàng Văn Thụ, hạ tầng giao thông kết nối, các công trình lớn Khu công nghiệp VSIP, đảo Vũ Yên. 2/Hướng phát triển về phía Cát Hải - Cát Bà, đã hoàn thành Nhà máy sản xuất ô tô Vinfast, hệ thống cáp treo vượt biển Cát Hải - Cát Bà, một số dự án nghỉ dưỡng cao cấp tại Cát Bà, bến khởi động Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng. 3/Hướng phát triển về phía Đồ Sơn, ven sông Lạch Tray, đã hình thành một số khu đô thị sinh thái, trung tâm thương mại, bệnh viện quốc tế, khách sạn 5 sao, khu vui chơi giải trí, bãi biển nhân tạo Đồ Sơn. Điểm nổi bật nhất là thời gian qua, thành phố đã hoàn thành hàng chục tuyến đường liên tỉnh, liên huyện, cùng 46 cây cầu các loại, trong đó có nhiều cây cầu lớn. Các công trình đều đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật, hiện đại, góp phần làm thay đổi căn bản hạ tầng giao thông thành phố. Đây chính là cơ hội và cũng là thách thức để Hải Phòng khẳng định một bản sắc đô thị của riêng mình, không trộn lẫn vào đâu.

**Có nhiều ý kiến lo ngại rằng đô thị có nguy cơ bị biến dạng bởi quá trình phát triển nhanh chóng, yếu tố dễ nhìn thấy nhất là kiến trúc đô thị? Còn tại Hải Phòng quá trình hiện đại hoá đô thị được diễn ra như thế nào?**

Quá trình phát triển nhanh chóng chắc chắn làm cho đô thị có nguy cơ bị biến dạng, yếu tố dễ nhìn thấy nhất là kiến trúc đô thị thay đổi. Một số công trình kiến trúc truyền

thống nếu không được bảo tồn sẽ bị mất đi, thay vào đó là những công trình mới. Một số làng nghề truyền thống có thể bị di dời, bản đồ đất đai hành chính thay đổi. Và những nhà bảo tồn, những nhà văn hóa sẽ hết sức lo ngại khi diện mạo vùng miền đang chuyển biến. Tại Hải Phòng, quá trình hiện đại hóa đô thị được kế thừa và phát triển mô hình "Đô thị trung tâm và các đô thị vệ tinh" thành mô hình "Đô thị đa trung tâm", gồm 2 vành đai kinh tế, 3 hành lang cảnh quan, 3 đô thị trọng điểm và các đô thị mới. 2 vành đai kinh tế gồm vành đai kinh tế công nghiệp từ cảng Lạch Huyện đến phía Bắc huyện Thủy Nguyên, phía Tây dọc Quốc lộ 10, phía Nam dọc sông Văn Úc nhằm khai thác quỹ đất phát triển công nghiệp, kết nối mạng lưới khu, cụm công nghiệp vùng Đồng bằng sông Hồng với cảng Lạch Huyện và vành đai kinh tế ven biển thúc đẩy phát triển đô thị hướng ra "vịnh Hải Phòng" kết hợp bảo vệ môi trường biển. 3 hành lang cảnh quan gồm hành lang đô thị dọc hai bên bờ sông Cấm, sông Lạch Tray và sông Văn Úc. Ở giữa dải đô thị là không gian mở xanh tạo nên môi trường sống tốt nhất và tăng khả năng tiếp cận giữa khu ở với khu sản xuất. 3 cụm đô thị trọng điểm gồm cụm đô thị Trung tâm đô thị du lịch thuộc quận Ngô Quyền, Hồng Bàng, Lê Chân và đô thị hành chính mới Bắc sông Cấm; Cụm đô thị hàng hải tại Dương Kinh và Hải An, là trung tâm thương mại, tài chính; Cụm đô thị sân bay Tiên Lãng. 3 cụm đô thị trọng điểm được kết nối với nhau bằng hệ thống giao thông nhanh trên vành đai kinh tế ven biển.

**Khoảng 4, 5 năm trở lại đây, chúng ta bắt đầu nghe nhiều đến cụm từ đô thị thông minh và thực chất nó đang trở thành xu hướng phát triển đô thị, tác động đến bản sắc của các địa phương ra sao?**

Trong quá trình thiết kế đô thị, các nhà

chuyên môn đã xây dựng các hình thái đô thị, trong đó đô thị thông minh đang trở thành xu hướng phát triển đô thị. Để xây dựng được một đô thị thông minh cần đáp ứng 6 tiêu chuẩn sau:

(1) Chính quyền điện tử thông minh là yếu tố cốt lõi bao gồm các giải pháp giúp cải thiện, tăng hiệu quả tương tác trong quản lý đô thị nhằm tối ưu chức năng của các đơn vị hành chính. Chính quyền điện tử gắn với số hóa các hoạt động và trực tuyến hóa các dịch vụ công, người dân cùng người quản lý đều có thể thực hiện trực tuyến thông qua các thiết bị điện tử như điện thoại, máy tính;

(2) Cư dân thông minh bao gồm các giải pháp phát triển con người về nâng cao trình độ học vấn và chất lượng đào tạo thúc đẩy tư duy sáng tạo đổi mới, tăng cường tương tác, trao đổi;

(3) Môi trường thông minh bảo vệ sức khỏe cho cư dân gồm các giải pháp về năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, quản lý mạng lưới điện, giám sát ô nhiễm, giám sát chất thải, cấp thoát nước, tòa nhà thông minh tiêu thụ ít năng lượng;

(4) Cuộc sống thông minh bao gồm các giải pháp giúp nâng cao chất lượng sống về an toàn vệ sinh thực phẩm, lối sống gắn kết cộng đồng, đời sống văn hoá đa dạng, an ninh giám sát, phát hiện tình huống khẩn cấp và y tế;

(5) Kinh tế thông minh với các dây chuyền sản xuất tự động, các giải pháp hợp tác, đầu tư, sản xuất, thương mại sáng tạo hiệu quả và thị trường lao động linh hoạt gồm cả trong và ngoài nước;

(6) Di chuyển thông minh bao gồm các giải pháp giao thông, vận tải đồng bộ, kết nối an toàn, xanh và sạch giúp tiết kiệm chi phí, giảm tối đa khí thải. Hệ thống chỉ dẫn

giao thông với đèn giao thông thông minh, chỗ đỗ xe gắn cảm biến, hệ thống chia sẻ ô tô, xe đạp, phương tiện giao thông công cộng. Đô thị thông minh tác động đến bản sắc của các địa phương, khi các mô hình truyền thống không còn hoặc hạn chế, như chợ truyền thống, cách tiêu tiền mặt, cách di chuyển, cách giao tiếp. Đô thị thông minh là tập hợp các giải pháp thông minh dựa trên các công nghệ thông tin và truyền thông để phát triển kinh tế bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng cuộc sống ở đô thị, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, giảm thiểu tác động đến môi trường.

### **Với xu hướng phát triển hiện nay, đô thị Hải Phòng sẽ còn biến đổi như thế nào trong tương lai?**

Với xu hướng phát triển hiện nay, đô thị Hải Phòng sẽ biến đổi, trong tương lai phấn đấu trở thành thành phố quốc tế, một đô thị thông minh, nhưng vẫn giữ được bản sắc riêng đô thị Hải Phòng. Hải Phòng cần có một thiết kế đô thị hoàn chỉnh theo định hướng quy hoạch đã được duyệt, trong đó các công trình cơ sở hạ như đường bộ, đường thủy, đường hàng không, cầu, điện nước, cây xanh, sông nước, cảng biển, sẽ góp phần tạo ra tầm vóc và diện mạo mới cho Hải Phòng. Việc phát triển Hải Phòng theo xu thế của các thành phố lớn có hệ thống giao thông kết nối đồng bộ với các nước bằng đường biển và đường hàng không sẽ tạo sức lôi cuốn, thu hút các nguồn lực, các Tập đoàn kinh tế lớn, đa Quốc gia, các tổ chức quốc tế đến với Hải Phòng. Xây dựng đô thị Hải Phòng ngày một phát triển, trở thành đô thị đáng sống, đô thị xanh du lịch biển, đô thị thông minh, có bề dày di sản, đậm đà bản sắc Hải Phòng, mang lại hạnh phúc cho người dân Hải Phòng và quyến rũ du khách, chủ đầu tư khi đến với Hải Phòng.

# ĐÀO CÔNG CHÍNH

## Danh nhân lỗi lạc nước ta thế kỷ XVI

Nhà Sử học **NGÔ ĐĂNG LỢI**  
Hội Khoa học Lịch sử Hải Phòng

**Đ**ào Công Chính sinh năm 1639, người trang Cối Khê (thường gọi làng Cối), nay là thôn Hội Am, xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Khi nhỏ tên là Đào Dĩnh Đạt, nổi tiếng thông minh đỉnh ngọ nên địa phương có câu: “Ông Cối 13, Thanh Hà 14”. Năm 13 tuổi (1631), ông thi Hương đỗ Hương Cống, khoa Tân Sửu niên hiệu Vĩnh Thọ 4 (1661), ông đỗ Đệ nhị giáp. Năm này ông mới 23 tuổi, làm quan trải thăng từ Thị thư viện Hàn Lâm, Hữu Thị lang bộ Lại. Kinh diên giảng quan (chức quan giảng sách cho nhà vua).

Tháng 5/1679, sứ bộ triều Lê - Trịnh sang trấn cống vua nhà Thanh và báo tang vua Lê Huyền Tông. Sứ bộ do tiến sĩ Hồ Sĩ Dương làm Chánh xứ, Đào Công Chính, Vũ Công Đạo, Vũ Duy Hát làm Phó sứ. Do hoàn thành tốt nhiệm vụ cả đoàn đều được khen thưởng.

Tháng 7/1677, Đào Công Chính viết tờ Khải trình chúa Trịnh Tạc có ghi: “Đọc đường có làm thơ xướng họa mua vui thưởng ngoạn phong cảnh, tiếp đón quốc khách...”



**Danh nhân Đào Công Chính**

Hiện nay, Viện Nghiên cứu Hán Nôm lưu một cuốn sách viết tay ký hiệu VHV 2168

gồm 72 trang, khổ 26 x 15 ghi 2 tập thơ đi sứ một của Đào Công Chính, một của Nguyễn Công Hãng có 19 tờ, 38 trang, sưu tập 70 bài của Đào Công Chính được các nhà thơ, các nhà phê bình văn học đánh giá cao. Nhưng trước tác của Ngài đáng kể nhất là bộ sách Bảo Sinh Diên Thọ Toàn Yếu, soạn giả đã dày công sưu tầm, phân tích, tổng hợp nhiều kiến giải của các bậc Y học xưa như: Tuấn Sinh, Đạt Sinh. Bản thảo Cương mục, cùng những phép rèn luyện thân thể của những người theo đạo Lão như Đào Hoàng Cảnh, Lã Đồng Tân, Trần Đoàn...

Một vài nơi còn giữ được cuốn sách quý này. Đào Công Chính cùng Hồ Sĩ Dương (chủ biên) Đặng Công Chất soạn bộ sách lịch sử: Trùng San Lam Sơn thực lục. Sách này vốn là do vua Lê Thái Tổ (Lê Lợi) soạn, sau bị mất, chỉ còn bản sao có nhiều sai sót, vua giao cho các ông hiệu đính, bổ sung. Sau khi soạn xong dâng vua xem, vua ban tên sách là: Trùng San Lam Sơn Thực Lục, sai khắc ván in lưu hành rộng rãi.

Bản in này, các sử gia Lê Quý Đôn, Phan Huy Chú, đều được đọc đã giới thiệu trong thiên Nghệ văn chí của mình. Thư viện Khoa học xã hội còn giữ được 3 bản chép tay ký hiệu: A 26, A2369, A2795. Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Thanh Hóa cũng giữ lại một bản, ông Nguyễn Diên Niên đã dịch, khảo dị, chú thích. Theo tư liệu điều tra điền dã của Hội Sử học Hải Phòng, Chi hội Sử học huyện Vĩnh Bảo cho biết: Khi đã về hưu ở tuổi 80, cụ Bảng vẫn mở trường dạy chữ, dạy nghề nuôi trồng cây con làm thuốc, Cụ vẫn cùng môn sinh thăm khám chữa bệnh cho dân, nhất là trẻ mồ côi, người tàn tật, người nghèo khó. Theo đề nghị của Hội Sử học Hải Phòng, UBND xã Cao Minh, bà Vũ Thị Tâm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch thành phố đã dành một lô đất rộng, màu mỡ của làng Côi để trồng cây thuốc.

Điều hết sức lạ là trong văn bản về đạo Mẫu và lên đồng cũng có 2 bài **Bách Hoa văn** và **Bách Dược luyện văn** nói về giá trị cây thuốc Nam:

### **1. Bách Hoa văn**

Phất phiến hoa tín nhất phiến tân  
Thực tại Đông quân điền hóa thần  
Thập nhị tiên nương hoàn noãn tọa  
Bất tri nguyên thị thử hoa thần  
Mừng nay gặp hội phân xuân  
Kim ngân thanh tịnh trước sân lay quỳ  
Sai Bách hợp tức thì giáng phó  
Quế với Hòe vàng đỏ chen vai  
Báo tin đã có hoa mai  
Hoa Đào, hoa Mận những ai đó giờ  
Mẫu Lan Huệ phất phơ buồn rủ  
Gọi Hải đường giấc ngủ xuân tiêu  
Nữ trinh sao khéo mỹ miều  
Phèn đen sắc nhuộm càng yêu vì tình  
Vẻ Kim phượng bên mình châu báu  
Vớ Kim tiên tranh đấu mùi hương  
Lòng Quỳ xin dải bóng dương  
Tứ vi không để giọt sương dải dầu  
Ngọc trâm dắt trên đầu đã sẵn  
Gót kim tiên thơ thần vườn hoa  
Sánh Thiên hương tuyết trắng mẫu lê  
Đỗ Quyên ánh ỏi bên hè  
Mẫu Đơn sắc tía lại khoe sắc vàng  
Hoa Dâm Bụt cảnh sương theo nắng  
Bụi Đài Bí trái nắng từng phen  
Hoa Cam không bén tay hèn  
Hoa hồng, hoa cật phẩm tiên trên trời  
Đáo Hồng Bạch khác với trâu phẩm  
Đóa Phù Dung đỏ thắm không phai  
Trước nhà thoang thoảng hoa Nhài  
Hoa Riêng, hoa Huệ áp nài ưu duyên  
Mẫu thanh lịch hoa Huyền điểm xuyết

Hoa Móng Rồng tươi tốt phân phi  
 Chi Lăng hài Hải Đường trì  
 Hoa Sưa, hoa Muống đông ly sẵn sàng  
 Hoa Đỗ Nhược mấy hàng mưa móc  
 Đầy vườn xuân hoa Mộc, hoa Ngâu  
 Hoa Sum đỏ chói một mẫu  
 Hoa Dương lớp đất, hoa Dâu áp thần  
 Hoa Cẩm Dời càng thêm cảnh sắc  
 Hoa Xương Bô rất mực thanh tao  
 Tử Tô, Kinh Giới cũng hào  
 Hoa Vừng, hoa Đại ngạt ngào đưa hương  
 Dâng Vạn Thọ cát tường sớm ứng  
 Dưới thêm loan sắc nức hoa tiêu  
 Dạ Hương mấy đóa yêu kiều  
 Hoa Na, hoa Lựu gợi nhiều thanh tân  
 Duyên kim cải đôi lần hương lửa  
 Mãn Đường hồng hớn hỡ hoa sung  
 Đeo mang đà trót hoa Bồng  
 Hợp tan nay lại duyên mong Tấn Tần  
 Hoa Bướm bướm chiều xuân giặc mộng  
 Hoa sắn bím sao giọng trêu người  
 Hoa Thanh hoa Khế thêm tươi  
 Cài hoa Cam Cúc miệng cười xinh xinh  
 Hoa Thược Dược ra tình réo rắt  
 Rủ rê quan mừng mặt đồng quân  
 Móng Tay hoa đã đến tuần  
 Phượng tiên cùng với kỳ lân ứng điềm  
 Hoa Bách nhật êm êm giấc ngủ  
 Hoa Cẩm Cù (cầu) đầm ấm hơi dương  
 Dành Dành càng nức mùi hương  
 Hoa Xoan, hoa Táo bên đường xúm quanh  
 Hoa Thiên Lý trên cành phơi phơi  
 Ngộ thời vừa tới thu trung  
 Phượng Sào đã kén bao bông  
 Hoa Liên, hoa Ngón cùng trong hoa thần  
 Đồng Nam nữ thêm xuân báỉ hiếu  
 Chúc mừng sinh thọ tiến vô cương

Trầu cau một nén tâm hương  
 Trân châu một bức linh trương để truyền  
*Bài thơ linh ứng của Thánh Mẫu  
 (trích trong Cát Thiên Tam Thế).*

**2. Bách Dược luyện văn** (Bài văn luyện  
trăm thứ thuốc)

Cõi nhân trần ngổ lòng chí thực  
 Cửa thiên tiên nhớ sức uy linh  
 Bách đàn tiên cáo huyền minh  
 Biết có lấy đức hoàng tinh kẻ mà  
 Lưới hổ ma bức tường vây kể  
 Cờ Lan mao tùy địa len vào  
 Rõ ràng đã giáp áo bào  
 Giáo Ba kích, mũi vệ mâu ai bằng  
 Gậy Hồ trượng, quý tăng thanh giải  
 Gươm mã đào, mã đại hoàng kinh  
 Cổ bí lẫn tiếng kinh linh  
 Mễ diêm ngũ đậu khao binh trích tà  
 Tướng ngũ hành hỏa ma, mộc miết  
 Thổ phục linh, kim tích, thủy ngân  
 Cùng là thù chí, thủy càn  
 Dự chi năm tướng, phục thần ai đang  
 Tướng ngũ linh tam hoàng trung đội  
 Xích thạch tri, thanh đại, thanh tương  
 Bạch vi hắc sừ, hắc khương  
 Phá tam ô tặc, mở được lục lâm  
 Tướng nữ vị khổ tâm can toại  
 Cùng mô hàm với lại tân di  
 Toan tương, toan táo lệ chi  
 Vân đăng giá vũ đông thì giáng chân  
 Đông phương thần chính đông bích thổ  
 Quân bách thiên toái bổ thiên ma  
 Tây phương hiện tượng tây qua  
 Nam sài, bắc đẳng ấy là tứ phương  
 Dương xuân tiết một trường phú quý  
 Lệ xuân hồng muôn vừng uy di  
 Vụ thu, thu thạch, thu quỳ

Hạ thì bán hạ, đông thì khoán đông  
Tướng linh xa đã xung tứ tự  
Vị tam tài đấu chữ thiên tương  
Thứ hai địa cốt địa dương  
Thứ ba nhân phát nhân hoàn nhân nha  
Các thiên tinh trong tòa thập nhị  
Thứ phụ là tướng trí phải chăng  
Sửu thì ngựa tất, ngựa đấng  
Dần là hổ lĩnh, mao bằng thổ ty  
Tướng thìn kia du long kỳ dị  
Xá sùng này tượng ty càng ghê  
Ngọ thì mã liễu mã đề  
Mùi linh dương giác, đầu kê, thần hầu  
Đỗ cấu huân nào đầu chư đỗ  
Tuất là triệt lộ tướng ta  
Thần sa cùng với chu sa  
Hùng hoàng giải độc, ấy ba vị thần  
Xin xứ quân tinh hai mươi tám  
Liểu tây hà, thanh lăm nỗ đầu  
Nào là tất vát, quát lâu  
Nào là phụ dục, khiên ngẫu hiện hình  
Nào nữ trinh, nam tinh kim đấu  
Nào tinh hoa, quý cứu nhân dân  
Lại sai lãng giác quế tâm  
Hẹn trong tam thất, thiên châm bệnh  
phàm  
Bà vân mẫu quyền tam bách bộ  
Bất lưu hành tế độ biết bao  
Vân đài là chốn thanh cao  
Đồng nam đồng nữ ra vào thiên môn  
Tài thao lược thiên tôn bá tử  
Trận tung hoành lệ thủy lợi hoàn  
Thung dung bày thế thường sơn  
Ra uy cú thẳng, rửa oan phú bốn

Tội bất xã, cát căn tiên thảo  
Quân vô danh tróc đảo xa tiền  
Trị tà giơ phép mã chiên  
Cứu người lấy nước bán thiên tươi vào.  
Tay quyết cao xạ can mùi vị  
Cung sơn chi thập nhị thời thần  
Lại nghề tay ẩn lý lân  
Bạch xà mười ngọn, tám chân bách kỳ  
Phù mộc bút tức thì lại phục  
Thuốc tô phương lập khác hoàn nguyên  
Mối hay là phép cảnh thiên  
Tự nhiên quan chúng bình yên trên đời  
Khói trầm hương lòng người thành kính  
Mùi kim ngân thanh tịnh khẩn cầu  
Giúp cho thương nhĩ bạch đầu  
Thiền linh vạn tuế, sang giàu, trường sinh

*(Trích trong Cát thiên tam thế lục)*

*(Nguồn: Ngô Đức Thịnh - Đạo Mẫu Việt Nam - NXB Tôn giáo 2010)*

Trong sách **“Vô Nguyên Giáp”** của Georges Boudarel, NXB Thế giới - 2012 trang 660 nói về thần hiệu của Nam dược đã cứu sống Hồ Chủ tịch - Anh hùng dân tộc - Danh nhân văn hóa thế giới: *“... Trong tháng 7/1945 Người đã phải nằm liệt giường nhiều ngày, chỉ uống vài viên asperin... Ban đêm mỗi khi thức giấc, Người lại dặn dò hết việc này đến việc khác. Giáp có cảm tưởng đó là những lời trăng trối cuối cùng. Giáp vội vào làng tìm người giúp. Người ta chỉ cho một ông lang có tiếng trong vùng. Ngày hôm sau, thầy lang đến bắt mạch rồi đi vào rừng và trở lại với một củ rễ sao lên rồi tán nhỏ, đem hòa với cháo lỏng cho người bệnh uống. Uống được 2 bát thấy đỡ hẳn. Mấy hôm sau, Hồ Chủ tịch đã gượng dậy được.”* Đúng là thần hiệu quả Nam dược.

# Từ văn xã An Lư

## nơi tôn thờ đạo học và giáo dục truyền thống lao động và giữ nước của người dân huyện Thủy Đường xưa

**THS. NGUYỄN VĂN HIẾU**

*Bí thư Đảng ủy xã An Lư*

**PHẠM VĂN TE**

*Nguyên Bí thư Đảng ủy xã An Lư*

**X**ã An Lư, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng trước đây là Nghĩa Lư Trang, tên nôm là làng Xưa (*tên đặt theo quê gốc của những cư dân đầu tiên đến đây sinh sống, nay thuộc xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương*). Đến nay, xã còn một số địa danh như Chợ Xưa, chợ duy nhất ở Hải Phòng có phiên họp vào ngày Mùng một Tết Nguyên đán, để cầu mua may, bán đắt; cầu Xưa, cây cầu bắc qua kênh Đầm Dài, trên tỉnh lộ 359. Ngoài ra còn các tên khác là xã Yên Các và Yên Lư, có nghĩa là yên ổn.

Nói về đền miếu, phong tục của huyện Thủy Đường (huyện Thủy Nguyên), sách “*Đồng Khánh dư địa chí*” ghi: “*Văn Miếu huyện ở xã Yên Lư. Hằng năm xuân thu hai kỳ toàn huyện hội tế*” và “*Các tổng Song Mai, Thủy Đường, Trịnh Xá tương đối có truyền thống hiếu học*”. Theo cuốn Thần phả của địa phương, được Đông các đại học sĩ Nguyễn Bính biên soạn, năm Hồng Phúc thứ nhất 1572 và Phả tộc dòng họ Vũ có ghi: Thời Hậu Lê, giai đoạn Lê Trung Hưng, xã An Lư có nhiều người đỗ đại khoa và có học vị cao. Cụ Vũ Trục Hành, hiệu

Bắc Hiên tiên sinh, thi đỗ Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân khi 27 tuổi, khoa thi năm Quý Sửu 1493, niên hiệu Hồng Đức thứ 21 đời Lê Thánh Tông, là tiến sĩ khai khoa của Làng, làm quan đến chức Phủ doãn phủ Phụng Thiên. Cụ Nguyễn Huân đỗ Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân, khoa thi năm Ất Sửu 1505, niên hiệu Đoan Khánh thứ I, đời Lê Uy Mục, làm quan đến chức Giám sát ngự sử. Cụ Nguyễn Đạc (con Tiến sĩ Nguyễn Huân), đỗ Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân, khoa thi năm Mậu Tuất (1538) niên hiệu Đại Chính thứ 9, đời Mạc Thái Tông, làm quan đến chức Giám sát ngự sử. Ngoài ra, còn Cụ Vũ Đình Kiên học hành đỗ đạt làm đến chức quan Tri huyện Thủy Đường, cụ Vũ Đình Bá làm quan hàng huyện và nhiều cụ Tú, cụ Đồ khác thành danh từ việc học hành như sinh đồ<sup>(1)</sup> Hoàng Chung, người làng An Lư là người soạn văn bia “*Nhất hưng công tái tạo cổ tích Vĩnh Am tự*”, năm Bảo Thái thứ 4 (1723) và sinh đồ Vũ Cơ soạn văn bia tại đình xã An Lư, năm Chính Hòa thứ 16 (1695) và bia “*Nhất hưng công Đường Lâm tự*”, niên hiệu Vĩnh Trị thứ 4 (1679). Xét về số lượng những người đỗ



*Từ văn Thủy Đường xưa*

đại khoa của huyện Thủy Đường xưa, xã An Lư là địa phương có nhiều người nhất, 3 tiến sĩ Nho học.

Cụ đồ Thanh, người làng Xưa viết câu đối ca ngợi như sau:

*"Thổ vượng nhân tòng vượng  
Thần linh địa diệc linh"*

Dịch nghĩa là:

*"Đất tốt thì người cũng tốt  
Thần thiêng thì đất cũng thiêng"*

Do có nhiều người học hành đỗ đạt, nên xã An Lư được chọn làm nơi xây dựng Từ Văn của huyện Thủy Đường, vào đầu những năm Hoàng Định (1601-1619). Ngôi Từ Văn nằm trong một quần thể gồm đình Cả, đình Giáp Trung, chùa Vĩnh Am, được kiến trúc theo kiểu chữ Nhị (=), với ba gian Hậu cung và năm gian Tiền đường, tường xây gạch, mái ngói mũi hài chắc chắn, thêm đá xanh bệ thế; bên ngoài là khu Song mã, nơi buộc hai hàng ngựa của văn võ bá quan khi đến tế lễ. Bên trong ba gian Hậu cung của Từ Văn dựng kín bia đá ghi tên những người không chỉ học hành đỗ đạt mà còn ghi danh các

văn võ bá quan của các làng, xã trong huyện Thủy Đường. Năm gian Tiền đường là nơi quan lại hàng huyện, hàng tổng và dân chúng các làng xã trong huyện định kỳ về tế lễ, tri ân công đức các bậc hiền tài.

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, địch đóng ở bốt Núi Đèo, bắt dân phu và lính tháo dỡ ngôi Tiền đường năm gian của Từ Văn, lấy gỗ và gạch đá đem về xây đồn bốt. Năm 1959, ngôi Hậu cung ba gian cũng bị dỡ lấy gỗ bắc cầu làm đường cho nhân dân đi ra đồng. Một thời gian dài, với nhiều lý do khác nhau, công tác bảo tồn di tích văn hóa không được coi trọng. Hàng chục cỗ bia đá ở Từ Văn bị hư hỏng và một số người dân đập lấy đá nung vôi làm nhà; sổ sách, văn bản, thư tịch của Từ Văn không còn được lưu truyền cho hậu thế; chỉ còn trơ lại nền đất hoang vu, cỏ mọc um tùm. Đến nay, chỉ còn sót lại hai văn bia khắc năm Hoàng Định thứ 15 (1616), một tấm bia ghi "*Tiên hiền bi ký*", với bốn khổ chữ, ghi danh Hưng Đạo Đại vương và 78 danh nhân, công hầu khanh tướng của 37 làng, xã trong huyện Thủy

## ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG

Đường đã có công lao phò Vua, giúp nước chống giặc ngoại xâm qua các Triều đại (chỉ ghi đến họ, không ghi tên) và một tấm bia bị vỡ còn giữ lại được 1/3 ghi “*Thứ vị hiển triết khoa hương*”, hai khổ đầu bia ghi tên làng xã, tên họ và chức tước của 15 danh nhân, đến khổ thứ ba đã bị vỡ, chỉ đọc được 7 danh nhân, trong đó xã An Lư có 3 vị tiên sinh (họ

Vũ có hai vị, họ Hoàng có một vị). Ngoài ra, còn một quả chuông đồng được đúc vào thời Nguyễn, cao 60 cm, ghi dòng chữ “*Chung từ bản huyện*”.

Danh sách các công hầu khanh tướng được ghi trong “*Tiên hiền bi ký*” (Cụ Trần Văn Phát, xã Thủy Triều dịch năm 1994, cụ Phạm Văn Te, ghi):

STT	Họ, chức danh	Làng	Nay thuộc xã
1	Dương Chính Hầu Lê Tiên Sinh	Tả Quan	Dương Quan
2	Cát Tây Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Tả Quan	Dương Quan
3	Nghĩa Lựu Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Phục Lễ	Phục Lễ
4	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Phục Lễ	Phục Lễ
5	Thuần Lương Bá Nguyễn Tiên Sinh	Phục Lễ	Phục Lễ
6	Cẩm Lạc Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Phục Lễ	Phục Lễ
7	Phương Chi Hầu Bùi Tiên Sinh	Dăng Động	Minh Tân
8	An Trung Hầu Vũ Tiên Sinh	Dăng Động	Minh Tân
9	Thái Bảo Nguyễn Tiên Sinh	Dăng Động	Minh Tân
10	Phò Mã Bá Tiên Sinh	Dăng Động	Minh Tân
11	Tổng Bình Nguyễn Tiên Sinh	Quỳ Khê	Liên Khê
12	Tuyên Quận Công Nguyễn Tiên Sinh	Quỳ Khê	Liên Khê
13	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Quỳ Khê	Liên Khê
14	Chỉ Huy Đám Sứ Đỗ Tiên Sinh	Thụ Khê	Liên Khê
15	Chữ Vệ Quận Công Lê Tiên Sinh	Mai Động	Liên Khê
16	Trung Bộ Thủy Quân Đào Tiên Sinh	Thụ Khê	Liên Khê
17	Đô Lễ Bá Hoàng Tiên Sinh	Kiến Bái	Kiến Bái
18	Nhân Thắng Bá Hoàng Tiên Sinh	Kiến Bái	Kiến Bái
19	Thượng Tướng Quân Hoàng Tiên Sinh	Kiến Bái	Kiến Bái

STT	Họ, chức danh	Làng	Nay thuộc xã
20	Triều Vĩnh Bá Phạm Tiên Sinh	Kiến Bái	Kiến Bái
21	Thọ Dương Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Lưu Khê <sup>(2)</sup>	?
22	Chỉ Huy Đảm Sứ Đồng Tiên Sinh	Lưu Khê	?
23	Đình Lượng Hầu Lê Tiên Sinh	Lưu Khê	?
24	Phó Tướng Quân Cù Tiên Sinh	Lưu Khê	?
25	Thái Bảo Nguyễn Tiên Sinh	Lưu Khê	?
26	Tổng Bình Vũ Tiên Sinh	Phúc Liệt	Lưu Kiếm
27	Đô Chỉ Huy Sứ Đào Tiên Sinh	Phúc Liệt	Lưu Kiếm
28	Lãnh Dương Hầu Lê Tiên Sinh	Trúc Động	Lưu Kiếm
29	Khanh Quận Công Lê Tiên Sinh	Trúc Động	Lưu Kiếm
30	Dương Quận Công Lê Tiên Sinh	Trúc Động	Lưu Kiếm
31	Thái Bảo Trần Tiên Sinh	Viên Khê	Lưu Kiếm
32	Cường Lễ Hầu Lê Tiên Sinh	Viên Khê	Lưu Kiếm
33	Hải Lâm Bá Đình Tiên Sinh	Phả Lễ	Phả Lễ
34	Tiên Sơn Hầu Đình Tiên Sinh	Phả Lễ	Phả Lễ
35	Tổng Bình Đàm Tiên Sinh	Lâm Động	Lâm Động
36	Thái Bảo Nguyễn Tiên Sinh	Lâm Động	Lâm Động
37	Lâm Thọ Hầu Cao Tiên Sinh	Lâm Động	Lâm Động
38	Hùng Thắng Bá Đặng Tiên Sinh	Lâm Động	Lâm Động
39	Đại Tướng Quân Nguyễn Tiên Sinh	Lâm Động	Lâm Động
40	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Lâm Động	Lâm Động
41	Tuấn Nghĩa Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Phù Lưu	Phù Ninh
42	Thủy Lộc Quận Công Nguyễn Tiên Sinh	Phù Lưu	Phù Ninh
43	Vệ Xuyên Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Phù Lưu	Phù Ninh

**ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG**

<b>STT</b>	<b>Họ, chức danh</b>	<b>Làng</b>	<b>Nay thuộc xã</b>
44	Ân Vinh Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Phù Lưu	Phù Ninh
45	Khai Nội Hầu Lại Tiên Sinh	Thường Sơn	Thủy Đường
46	Hùng Xuyên Hầu Phạm Tiên Sinh	Thủy Đường	Thủy Đường
47	Thống Lĩnh Hầu Phạm Tiên Sinh	Thủy Đường	Thủy Đường
48	Cẩm Trung Hầu Phạm Tiên Sinh	Thủy Đường	Thủy Đường
49	Dản Khê Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Lỗi Dương	Tân Dương
50	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Lỗi Dương	Tân Dương
51	Cường Nghĩa Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Đoan Lễ	Tam Hưng
52	Quận Công Dương Tiên Sinh	Đoan Lễ	Tam Hưng
53	Đô Chỉ Huy Sứ Lưu Tiên Sinh	Du Lễ	Tam Hưng
54	Chỉ Huy Sứ Lưu Tiên Sinh	Du Lễ	Tam Hưng
55	Kinh Lược Hầu Lưu Tiên Sinh	Du Lễ	Tam Hưng
56	Chữ Vệ Đồng Tiên Sinh	Bính Động	Hoa Động
57	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Huê Lăng	Hoa Động
58	Mạnh Đông Hầu Trần Tiên Sinh	Mỹ Cự	Chính Mỹ
59	Thái Bảo Trần Tiên Sinh	Mỹ Cự	Chính Mỹ
60	Phó Đông Hầu Trần Tiên Sinh	Mỹ Cự	Chính Mỹ
61	Trương Đông Hầu Trần Tiên Sinh	Mỹ Cự	Chính Mỹ
62	Đô Chỉ Huy Sứ Hà Tiên Sinh	Trịnh Xá	Thiên Hương
63	Vĩnh Lộc Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Trịnh Xá	Thiên Hương
64	Cao Nham Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Phù Liễn	Thủy Sơn
65	Đô Chỉ Huy Sứ Đồng Tiên Sinh	Phù Liễn	Thủy Sơn
66	Hùng Tướng Hầu Nguyễn Tiên Sinh	Cao Kênh	Hợp Thành
67	Hùng Cường Bá Nguyễn Tiên Sinh	Cao Kênh	Hợp Thành

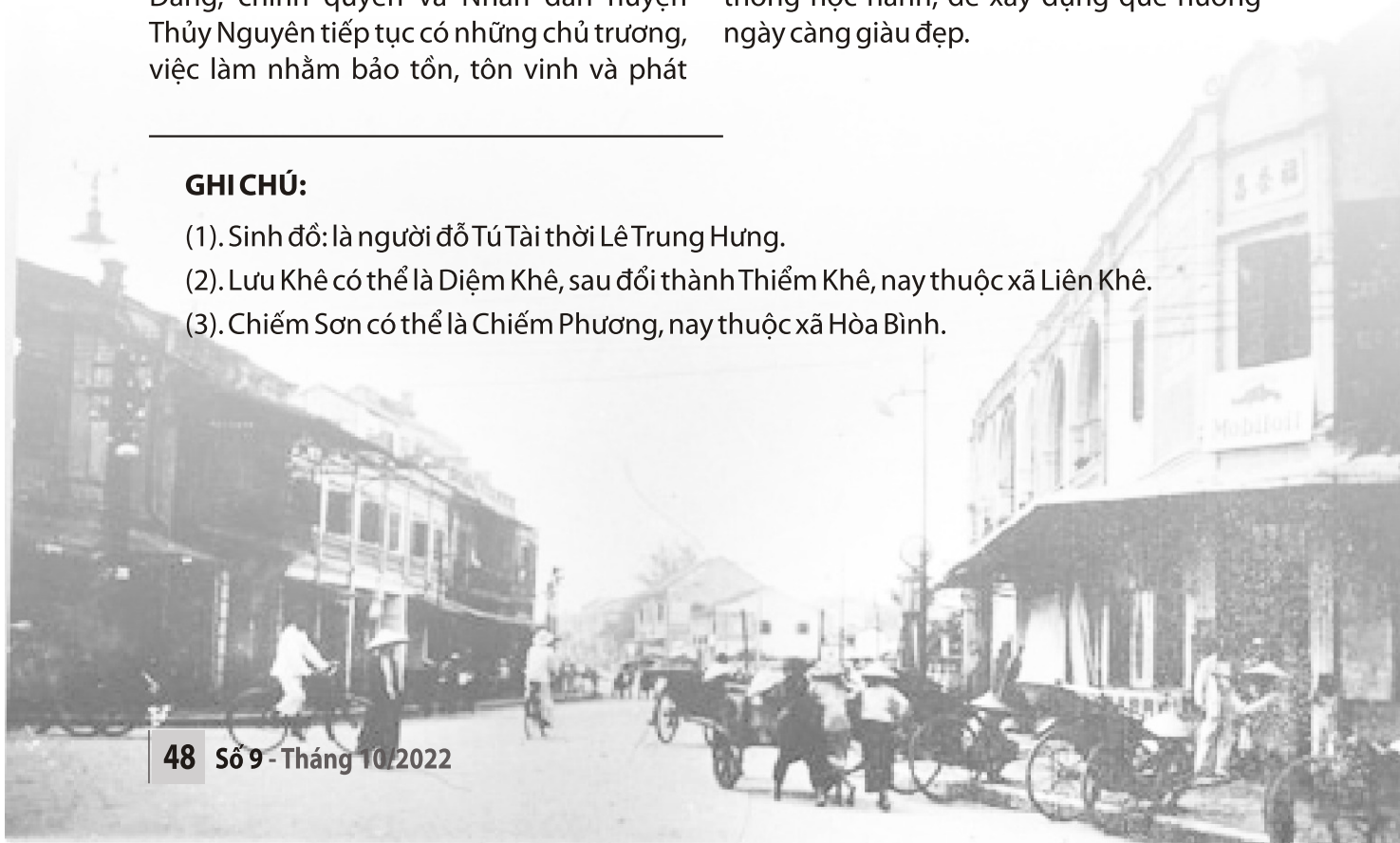
STT	Họ, chức danh	Làng	Nay thuộc xã
68	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Thái Lai	Cao Nhân
69	Hám Đường Bá Quý Tiên Sinh	Thái Lai	Cao Nhân
70	Thái Bảo Phạm Tiên Sinh	Thái Lai	Cao Nhân
71	Mai Kiều Hẫu Nguyễn Tiên Sinh	Hoa Chương (Phương Mỹ)	Mỹ Đồng
72	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Đồng Lý	Mỹ Đồng
73	Hồng Quốc Công Nguyễn Tiên Sinh	Hoàng Pha	Hoàng Động
74	Đô Tuần Kiểm Thứ Lê Tiên Sinh	Lôi Động	Hoàng Động
75	Đô Chỉ Huy Sứ Nguyễn Tiên Sinh	Trung Sơn	Ngũ Lão
76	Dũng Quận Công Đỗ Tiên Sinh	Mỹ Giang	Kênh Giang
77	Đồng Giang Hẫu Vũ Tiên Sinh	Tràng Kênh	Minh Đức
78	Tổng Bình Dương Tiên Sinh	Chiếm Sơn <sup>(3)</sup>	?

Với trách nhiệm của của thể hệ hiện tại, Đảng, chính quyền và Nhân dân huyện Thủy Nguyên tiếp tục có những chủ trương, việc làm nhằm bảo tồn, tôn vinh và phát

huy những giá trị văn hóa di sản, truyền thống học hành, để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

#### **GHI CHÚ:**

- (1). Sinh đồ: là người đồ Tú Tài thời Lê Trung Hưng.
- (2). Lưu Khê có thể là Diệm Khê, sau đổi thành Thiểm Khê, nay thuộc xã Liên Khê.
- (3). Chiếm Sơn có thể là Chiếm Phương, nay thuộc xã Hòa Bình.



## **THƯ MỜI**

### **VIẾT BÀI TRÊN BẢN TIN KHOA HỌC VÀ KINH TẾ**

Bản tin Khoa học và Kinh tế là diễn đàn của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hải Phòng; xuất bản nhằm đăng tải các sự kiện chính trị, xã hội lớn của thành phố và các hoạt động của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, các hoạt động thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, kinh tế - xã hội. Thông tin những thành tựu, kiến thức khoa học kỹ thuật và những ứng dụng thực tiễn nhằm trao đổi, cung cấp kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học, triển khai thực tiễn từ sản xuất, kinh doanh đến cán bộ, hội viên trong toàn hệ thống Liên hiệp Hội. Tôn vinh các nhà khoa học, trí thức, doanh nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển quê hương, đất nước... Bản tin được phát hành định kỳ 04 số/năm.

Để giúp các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, độc giả... giới thiệu các bài viết trên ấn phẩm này, chúng tôi xin hướng dẫn cách viết và gửi bài như sau:

1. Hình thức: Bài đăng trên Bản tin Khoa học và Kinh tế là bài chưa được đăng trên các sách, báo, tạp chí khác. Bài gửi đăng được đánh máy vi tính trên giấy khổ A4, phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, cách dòng 1.2 và được định dạng là file (.doc hoặc .docx). Mỗi bài gửi cho Liên hiệp Hội gồm 01 bản điện tử, không quá 10 trang bao gồm cả hình vẽ, bản biểu và tài liệu tham khảo (TLTK).

Trong bài viết, tên riêng của người, địa phương, thuật ngữ tiếng nước ngoài để nguyên văn, trừ những tên đã được Việt hóa. Các chú thích của bài viết để ở cuối trang, và được đánh số thứ tự tăng dần, bắt đầu từ số 1. Bài viết phải theo cấu trúc bao gồm các phần cơ bản sau: dẫn nhập, nội dung, kết luận, TLTK (nếu có).

2. Trích dẫn và danh mục và tài liệu tham khảo, số liệu, hoặc tác giả trong bài viết cần nêu rõ TLTK và nguồn. Đối với những đoạn trích dẫn nguyên văn thì để đoạn trích trong ngoặc kép và sau đoạn trích có mở ngoặc đơn trích nguồn. Việc nêu nguồn trích dẫn được thực hiện như sau:

- TLTK là sách: Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành, năm xuất bản (đặt trong ngoặc đơn), tên sách (in nghiêng), nhà xuất bản (NXB).

- TLTK là báo/tạp chí: Tên tác giả, năm đăng bài (đặt trong ngoặc đơn), tên bài viết (đặt trong ngoặc kép), tên tạp chí (in nghiêng), tập, số, số trang.

- TLTK trên Internet: Tên tác giả, năm đăng bài (đặt trong ngoặc đơn), tên bài viết (in nghiêng), địa chỉ đường dẫn. TLTK được sắp xếp thứ tự theo bảng chữ cái theo họ tác giả hoặc tên tổ chức. Nếu một tác giả có nhiều công trình ở nhiều thời điểm khác nhau được trích dẫn thì ở danh mục TLTK cần sắp xếp theo thứ tự thời gian: Ấn phẩm công bố trước thì xếp trước.

3. Tác giả bài viết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bài viết, xuất xứ tài liệu trích dẫn. Các bài in trên Bản tin Khoa học và Kinh tế đều sẽ được công bố toàn văn trên trang website <http://hpusta.org.vn/>

4. Cuối bài cần ghi rõ họ và tên tác giả, chức danh khoa học, học hàm, học vị, tên cơ quan và địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email để ban biên tập liên hệ. Đối với bài không được sử dụng ban biên tập không trả lại bản thảo.

Quý độc giả quan tâm, xin mời gửi bài về địa chỉ:

**Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng**  
**17 Trần Hưng Đạo, Hồng Bàng, Hải Phòng**  
**ĐT: 0225.3745.363 - Email: [lienhiephoihaiphong@gmail.com](mailto:lienhiephoihaiphong@gmail.com)**



# LỄ KỶ NIỆM 25 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM CHĂM SÓC NGƯỜI CAO TUỔI TẠI NHÀ HẢI PHÒNG



▲ TS. Bùi Thanh Tùng - Chủ tịch Liên hiệp Hội thành phố trao bằng khen của UBND thành phố cho 02 cá nhân có thành tích xuất sắc

► Tiết mục văn nghệ của các hội viên Trung tâm chăm sóc người cao tuổi tại nhà Hải Phòng



▲ TS. Bùi Thanh Tùng - Chủ tịch Liên hiệp Hội Hải Phòng phát biểu tại Lễ kỷ niệm



TS. Hoàng Văn Kế, Nguyên Chủ tịch Liên hiệp Hội Hải Phòng trao giấy khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội